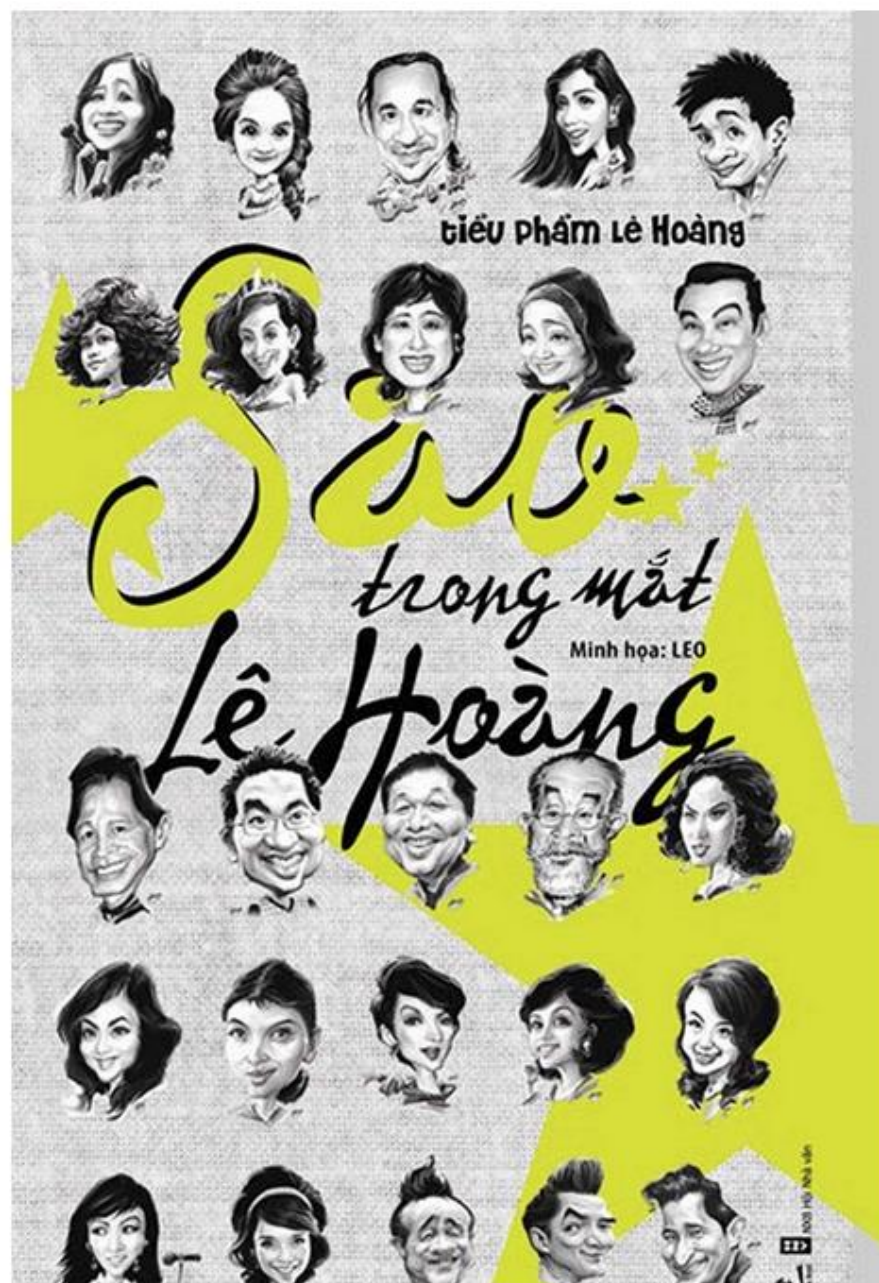




Mục lục

Mai Khôi - Người đàn bà trẻ con

Ngọc Trinh - Hoa hậu nói là phải tin thôi!

Lê Minh Sơn - Tỷ giá chúng khoán và tỷ giá sex

Thủy Tiên - Cô nàng lạnh lùng

Minh Nhí - Nhí cũng có thể thành nghệ sĩ

Lê Cát Trọng Lý - Không biết gì ngoài âm nhạc

Khánh Thi - Nữ hoàng không muốn truyền ngôi

Thanh Thủy - Thủy “còi” một cõi đi về

Lê Khanh - Không ngoan là ta để nữa!

Quyển Linh - Một nghệ sĩ từ nông dân mà ra

Đơn Dương “3 mùa”

Xem Đại Nghĩa để mắng hung tàn

Phú Quang - Kể bán Hà Nội

Tùng Diên - Bán tranh như bán vải

Phi Thanh Vân - Mèo rừng lai cò hương

Đinh Ngọc Diệp - Con chim chích chòe, tung đuôi tứ phía

Phan Thị Vàng Anh - Kể duy nhất trên đời có hai giới tính

Xuân Lan - Gây đến phi thường

Việt Trinh - Đúng hẹn và lỡ hẹn

Mi Du - Đẹp như búp bê

Phương Thanh - Hồn nhiên đến kinh người!

Hiền Thục - Chỉ cần hát, ăn và ngủ!

Huy Khánh - Kể hành tung bí hiểm

Đàm Vĩnh Hưng - Xấu và Tốt kiểu Mr. Đàm

Hiếu Hiền - Huy chương vàng về kỳ quặc

MAI KHÔI - NGƯỜI ĐÀN BÀ TRẺ CON

Một số kẻ nói tới nàng thì nhăn mặt. Một số kẻ khác nhăn toàn thân. Nhưng cũng có rất nhiều người trở nên tê dại vì ngưỡng mộ. Nhưng hình như Mai Khôi chẳng quan tâm. Nàng sống cho nàng...

Lâu lắm rồi tôi không gặp Mai Khôi. Tôi chỉ đọc báo và nghe nói Mai Khôi vừa đi Mỹ. Tôi thể sẽ không ngạc nhiên nếu báo đưa tin Mai Khôi vừa giết người, vừa tham gia một vụ cướp nhà băng hoặc vừa đoạt giải hoa hậu trong cuộc thi của các quý bà. Bởi vì nom bề ngoài, Mai Khôi rất giống một quý bà. Nếu như trên đời có những người phụ nữ trẻ con thì cũng có những người đàn bà trẻ con. Loại sau hiếm vô cùng, và Mai Khôi vinh dự ở trong đó.

Tôi gặp Mai Khôi lần đầu tiên cách đây cũng phải ba, bốn năm. Thời đó tôi ngây thơ, còn Mai Khôi thì thơ ngây (bây giờ tôi cáo già thì Mai Khôi vẫn sư tử non). Chúng tôi gặp nhau trong một bữa cơm chẳng rõ ai mời, ăn chẳng rõ món gì và ngồi chung quanh chẳng rõ có ai. Hình như có một đạo diễn đang cáu vì thế giới chưa nhận ra mình, một diễn viên đang bực mình vì tất cả vai chính đều lẩn tránh, một nhà báo ba năm rồi chưa được lên lương, một họa sĩ tranh vẽ ra toàn tự treo trong bảo tàng gia đình và một nhà thơ biết chắc mình về hưu sẽ nổi tiếng.

Trong bữa cơm ẩm ỉ, nhiều bia ít thịt, và ai cũng lo nhờ mình phải trả tiền đó, sự có mặt của Mai Khôi rất đặc biệt. Sáu mươi phút đầu tiên, không ai biết Khôi là con gái. Sáu mươi phút thứ hai, không ai biết Khôi là con gì. Sáu mươi phút cuối cùng, ai cũng hiểu Mai Khôi là hoa khôi.

Kể từ hôm đó, trên con đường đời đầy vinh quang, chông gai và xôi thịt, tôi thỉnh thoảng gặp Khôi. Hai bên thường chào nhau như hai kẻ nửa lạ nửa quen, nửa kính trọng nửa để phòng, nửa tò mò nửa sợ hãi.

Tôi tự hiểu mình là một nhà viết kịch bản sân khấu thiên tài, hai trăm năm nữa những vở kịch ấy người ta mới hiểu hết, còn bây giờ người ta sẽ vừa xem vừa hỏi nhau, hoặc vừa nghi hoặc. Tôi chẳng lấy vậy làm buồn vì Sếch-xpia mà còn phải chờ những năm trăm năm, mình có muộn một chút cũng chẳng chết. Do đấy tôi rất ít khi mời bạn bè xem kịch. Tôi sợ họ không hiểu, nên tôi cứ mang vé mời của mình bán chợ đen, rồi sau đó lấy tiền ấy mời bạn bè ăn uống. Lòng ngưỡng mộ nhân lên gấp ba lần.

Cho nên, tôi cực kỳ ngạc nhiên khi vở “Con ma nhà hát” của mình diễn suất đầu tiên đã thấy Mai Khôi ngồi lù lù ở đấy. Nàng đi xem. Nàng mua vé và kinh khủng hơn, nàng vừa xem vừa cười. Khi đứng từ xa quan sát Mai Khôi xem kịch và cười thì mới hiểu hết Mai Khôi. Nàng nhìn đắm đắm lên sân khấu, mũi hếch lên vì ngạc nhiên, tai xòe ra vì thích thú, môi cong lên vì căng thẳng, còn hàm răng thì sáng bóng vì háo hức. Nếu họa sĩ nào vẽ được chân dung Mai Khôi lúc đó, cả họa sĩ lẫn kẻ mua tranh sẽ cùng bất tử.

Thời gian tôi tiếp xúc với Mai Khôi lâu nhất là trong cuộc thi “Phụ nữ thế kỷ 21”. Hai mươi ngày ở Nha Trang, Khôi có vài

lần dẫn bà con đi ăn bánh canh chả cá và nem nướng Nha Trang. Tôi có vinh dự tham gia một bữa, để rồi phát hiện ra thức ăn Nha Trang cũng như người vùng đó đều vừa cay vừa giòn (Mai Khôi là người Cam Ranh). Cuộc thi ấy Mai Khôi không đi tới cùng, vì thực ra nàng là cô gái của thế kỷ hai mươi chứ đâu phải hai mốt.

Sau này tôi mới biết Mai Khôi có một số phận kỳ lạ. Một số kẻ nói tới nàng thì nhả mặt. Một số kẻ khác thì nhả toàn thân. Nhưng cũng có rất nhiều người trở nên tê dại vì ngưỡng mộ. Nhưng hình như Mai Khôi chẳng quan tâm. Nàng sống cho nàng chứ không sống cho nhân loại như... Lê Hoàng!

Khôi không hám danh như người ta tưởng. Có lần cô bảo tôi, “Em phải năm năm nữa mới nổi được.” Tôi chẳng hỏi lại là nổi trên tivi hay nổi trên chảo nước sôi. Tôi cho rằng khả năng thứ hai là thứ hoàn toàn có thể.

Mai Khôi cũng là một trong những cô gái hiếm hoi có gu ăn mặc. Trang phục của nàng không bao giờ đắt tiền, cũng không bao giờ rẻ tiền, không mua ở đâu được. Hình như nàng sinh ra đã mặc sẵn thứ quần áo đó rồi, thế mới lạ lùng! Khôi cũng để một mái tóc cực kỳ đặc biệt, nửa củ hành nửa cánh hoa sen. Thứ nàng sợ nhất trên đời là mũ bảo hiểm, dù nó có dát vàng đi chăng nữa. Đừng kể nào hy vọng gặp Khôi đi xe gắn máy! Cô sẵn sàng hy sinh cho mái tóc của mình được sống.

Mai Khôi cũng chẳng tham lam. Nàng xác định rõ mình hoặc là ca sĩ, hoặc là hoàng hậu, chứ không lung tung. Khôi bảo tôi, “Em đóng phim không ra gì đâu.” Tôi nghĩ trong bụng, “Em đá bóng cũng chẳng ra gì. Em chỉ xinh đẹp là giỏi thôi!” Tôi đoán khi bài viết này tới tay Mai Khôi, nàng sẽ đọc và cười khẩy: “Lại lão Hoàng. Có quý mến gì ta đâu! Chẳng qua viết về ta để kiếm

nhuận bút thôi mà!”

Điều kỳ lạ là đúng như vậy thật!

Tái bút: Mai Khôi chẳng khác gì “lô cốt”, nàng có khả năng gây kệt xe!

NGỌC TRINH – HOA HẬU NÓI LÀ PHẢI TIN THÔI!

Câu nói của hoa hậu quốc tế Mỹ - Ngọc Trinh (thi ở bên Mỹ, lại có nhiều nước tham gia, chẳng gọi “quốc tế” thì gọi là gì?) “Khi chị giỏi, chị sẽ không gặp được những người đàn ông lo lắng cho mình” đã trở thành nổi tiếng.

C hỉ có kẻ điên mới nghi ngờ câu nói đó. Đơn giản vì nó do hoa hậu phát ngôn ra. Muốn trở thành hoa hậu đâu có đùa! Trên đất nước khác với cả triệu cô gái tốt nghiệp đại học, cả ngàn cô tốt nghiệp tiến sĩ, trong khi hoa hậu ngoảnh đi ngoảnh lại chỉ có vài chục cô, đủ biết khó khăn và phức tạp như thế nào. Chưa kể thi đại học còn gian lận hồ sơ, quay cóp bài vở, chứ thi hoa hậu diễn ra hết sức công khai, đến thân thể còn nhiều lúc lộ thiên nói gì tới kiến thức! Hoa hậu nói là phải tin thôi!

Thứ hai, không lo thì thôi, đã lo thì phải lo cho gái xinh, dù bản thân mình có xấu đến mấy. Chẳng thế mà có phim “*Quái vật với Người đẹp*” hoặc có chuyện thằng gù Quasimodo yêu mê một cô gái dễ thương Esmeralda. Chưa thấy anh nào sốt sắng lo cho phù thủy cả! Trường hợp Chí Phèo lo cho Thị Nở là cực kỳ hiếm, và cũng chỉ lo vài ngày rồi chán ngay.

Vì một cô gái xinh, đã không biết bao nhiêu anh bỏ vợ bỏ con, bán cửa bán nhà, chuyện ấy chỉ có đứa ngốc mới không biết.

Đã vậy, hoa hậu còn là “xinh của cực xinh”, hoặc nói theo ngôn ngữ dân gian là “đỉnh của đỉnh”, thế thì lo cho hoa hậu một cách toàn tâm toàn ý, lo đến quên cả thân mình cũng chẳng có gì sai.

Ngọc Trinh tuyệt ở chỗ biết căn dặn chị em muốn được đàn ông lo cho thì phải đừng tỏ ra là mình giỏi. Trời ơi, lời dặn dò ấy mới thông minh làm sao! Nếu không phải hoa hậu có trí tuệ siêu phàm thì chắc chắn không thể nghĩ ra được. Bởi Ngọc Trinh biết quá rõ lũ đàn ông. Chúng có một khoái cảm vô bờ khi cảm thấy mình trở thành kẻ mạnh mẽ, che chở và đùm bọc cho người khác. Mà tự cổ chí kim có ai lại che chở cho tiến sĩ, có ai che chở vị giáo sư, có ai che chở bà giám đốc hoặc bà chủ tịch hội đồng quản trị không? Phải che chở cho nữ sinh, phải che chở cô thiếu nữ ngây thơ ngơ ngác, mắt đen láy và mở to tròn thế mới đúng luật!

Tiếp xúc với gái ngốc, hay theo lời Ngọc Trinh là gái không giỏi, mới hạnh phúc làm sao! Hơi một tí là nằng nết vào ta, cái gì nàng cũng nhờ ta giảng giải, vật nào cũng muốn ta mua giúp. Gái ngốc chẳng biết ai già hay ai trẻ, ai đã có vợ hay ai còn trai tráng, càng chẳng biết tiền của đàn ông từ trên trời rơi xuống hay do lao động khổ sai mà có. Gái ngốc cũng chẳng biết đắt rẻ thế nào, đòi mua túi xách Louis Vuitton mà cứ giằng đơn như đòi mua cái kẹo, khiến ta vừa rút tiền ra vừa mê mẩn.

Xét ra, những cô nàng kém thông minh nhất là những cô cả cuộc đời cứ học quần quật, không biết đến phần son là gì, không biết trang điểm là gì, hoàn toàn xa lạ với váy ngắn hoặc mái tóc đen mượt óng ả, cả đời các nàng chỉ đầu bù tóc rối hoặc đeo kính cận dày cộp, nhìn đâu cũng thấy những vấn đề của thế giới chứ không thấy nổi vấn đề của bản thân mình và vừa khó tính, vừa cau có lại vừa khô khan. Những cô gái như

thế đàn ông lo làm gì và lo cái gì? Chả lẽ lại mua tặng từ điển, hay tặng giẻ lau kính?

Hồi đàn bà, khôn hồn thì có thông minh mấy cũng phải giấu đi! Muốn được đàn ông chăm sóc, lo lắng hoặc mua nhà mua xe cho thì phải khờ dại, phải chớp chớp mắt, phải như Xuân Diệu đã viết “Chỉ biết yêu thôi, chả biết gì”!

Cám ơn Ngọc Trinh! Với tư cách là đương kim hoa hậu quốc tế tại Mỹ (rõ ràng là hơn hẳn nếu tại Ma-rốc hoặc Campuchia) ở chỗ đã khẳng định một chân lý mà xưa nay một vài đứa còn dám nghi ngờ. Với tuyên bố của mình, Ngọc Trinh đã đập tan những luận điệu có tính tuyên truyền lừa bịp, cho rằng với nhân loại nói chung và phụ nữ nói riêng, kiến thức là điều rất quan trọng. Thực ra, kẻ có trí tuệ chính là kẻ tỏ ra ngốc một cách sâu sắc và toàn diện!

LÊ MINH SƠN – TỶ GIÁ CHỨNG KHOÁN VÀ TỶ GIÁ SEX

Sơn có vẻ rất thích nói tới sex. Thậm chí cái gì anh cũng quy về sex được một cách cực kỳ tài năng. Tôi có cảm giác nếu Sơn có quyền, anh sẽ thông báo lên tivi tỷ giá vàng, tỷ giá chứng khoán và cả tỷ giá sex của xã hội.

T rên đời này nhiều người đàn ông nổi tiếng vì đẹp trai. Nhiều người đàn ông nổi tiếng vì xấu trai. Riêng Lê Minh Sơn nổi tiếng vì lạ trai. Đến giờ phút này, tôi vẫn ngạc nhiên vì sao các đạo diễn điện ảnh không nhìn ra vẻ tướng cướp rất điển hình của Lê Minh Sơn? Đứng cạnh anh thì đến Chí Phèo cũng trở nên ngây thơ và Bầy Cầu Muối, Năm Sài Gòn, Jắc Đồ Tể cũng trở nên ngoan hiền.

Lần đầu tiên tôi gặp Lê Minh Sơn là ở nhà một người bạn thân, trong một bữa tiệc anh... vắng mặt. Đang ăn uống vui vẻ, đang hò hát vang lừng thì tôi nhận được điện thoại báo tin rằng trong chương trình “Cặp đôi hoàn hảo”, tôi sẽ ngồi ghế giám khảo cạnh Lê Minh Sơn. Nghe như vậy, cả khán phòng bỗng lặng đi năm phút rồi tất cả đồng thanh rú lên. Họ bảo tôi chết rồi, và kèm theo tôi, chương trình ấy coi như tự sát luôn.

Tại sao thế? Tôi run rẩy hỏi lại. Lập tức tất cả trai đẹp và gái

đẹp ủa lên phát biểu, với tư cách từng là bạn bè, từng là nạn nhân, từng là khán giả và từng là đồng phạm, họ tổng kết về Lê Minh Sơn cho Lê Hoàng thẩm thía như sau:

1. Ngoại hình gồ ghề, chân tay kênh cang, răng to, mũi to và nhiều thứ khác cũng to, đã thế chả phải to đẹp mà to thô.
 2. Ăn nói không biết xung quanh, không cần trên dưới, không đếm xỉa tới hoàn cảnh, bất chấp phong cảnh, bỏ qua các ngữ cảnh. Ngôn ngữ chủ yếu là gầm gừ.
 3. Sử dụng đàn ghi-ta như sử dụng dao bầu xả lung tung va tứ phía, từng gây nhiều án mạng, sợ dĩ chưa bị bắt vì chả ai dám canh chừng.
 4. Thích đàn bà. Không thích những đàn ông ngại đàn bà. Có thói quen không giấu giếm sở thích.
 5. Cô độc.
 6. Ăn nhiều, uống nhiều. Làm từ thiện ít.
 7. Bạn thân của “Thằng gù nhà thờ Đức Bà”.
 8. Hành tung bí ẩn. Hoàn cảnh gia đình còn bí hiểm hơn.
 9. Phồn thực.
 10. Thúc khuya, uống nhiều.
 11. Làm âm nhạc tan nát.
 12. Chưa trở thành kẻ cướp chỉ do chưa có cơ hội.
- Nói tóm lại, bạn bè tôi (toàn những người khả kính và dĩ

nhiên có cả tâm hồn lẫn trình độ) đều cảm thấy đời tôi chấm dứt từ nay nếu ngồi cạnh Lê Minh Sơn. Bữa tiệc liên hoan tự nhiên biến thành bữa cơm tiễn biệt. Khi tôi ra về, nhiều trai gái ôm hôn, mắt đầm lệ.

Tôi về nhà, thu xếp một số đồ đạc, dặn dò vợ con, bỏ bịch. Tôi nói xa xôi về một chuyến đi xa. Tôi đóng tiền bảo hiểm, tiền nước và tiền điện.

Đêm khai mạc, tôi đến sớm, bồn chồn chờ đến lúc Lê Minh Sơn bước vào. Kìa rồi, có tiếng bước chân huỳnh huých ở cửa, rồi một gã đàn ông hiện ra, toét miệng cười reo lên:

- Anh!

Sau đó cười bẽn lễn:

- Em là Sơn. Em mới từ Hà Nội vào!

Ôi, mọi thứ tưởng như sụp đổ!

Hóa ra ngoài âm nhạc, Sơn rất ngây ngô. Anh cứ tin chắc cuộc thi này là một cuộc tụ tập bạn bè, nói sao cũng được. Sơn không hề chuẩn bị trước, không hề nghiên cứu trước. Anh chỉ tạt qua, vậy thôi.

Kết quả của việc anh làm giám khảo như thế nào thì ai cũng biết. Sơn hay cho điểm 10. Chả phải anh dốt, mà anh nghĩ âm nhạc là thiêng liêng, những ai can dự vào đây cũng thiêng liêng, chả việc gì phải dùng điểm số gây thương tích cho họ. Sơn nhìn mọi thứ dễ thương chứ không cay nghiệt như Lê Hoàng.

Lê Hoàng cứ tưởng âm nhạc có thắng thua. Lê Minh Sơn tin rằng âm nhạc chỉ có hưởng nhiều hay hưởng ít.

Sau vài bữa tiếp xúc, tôi kết luận Sơn rất bản năng. Suy cho cùng thì bản năng là điểm mạnh nhất của nghệ sĩ Việt Nam. Chỉ có điều khi thành công, một số nghệ sĩ lại che giấu điều ấy. Sơn thì không.

Sơn có vẻ rất thích nói tới sex. Thậm chí cái gì anh cũng quy về sex được một cách cực kỳ tài năng. Tôi có cảm giác nếu Sơn có quyền, anh sẽ thông báo lên tivi tỷ giá vàng, tỷ giá chứng khoán và tỷ giá sex của xã hội. Tuy nhiên, Sơn không hề là kẻ sex thương mại. Anh xúc cảm với nó một cách vô tư và thật lòng. Sơn khác lạ. Anh không khi nào tách sex ra khỏi con người, mà ngay tức khắc gộp chúng lại với nhau.

Nếu đám bạn bè tôi có cảnh báo gì đúng về Lê Minh Sơn thì đúng ở chỗ anh nói năng không cân nhắc. Đối với anh, ngôn ngữ không phải xe hơi, mình lái tới ngã tư, nhìn kỹ đèn xanh đèn đỏ rồi mới cân nhắc có vượt hay không. Nếu lời nói giống ô tô thì Sơn ngồi trên đó, chân nhấn ga, đầu thì quay sang cô gái ngồi bên cạnh, cứ thế mà phóng, hoặc là mình đâm nó chết hoặc là mình đâm mình chết. Nhưng thà chết như vậy còn hơn chết già.

Sau vài đêm ngồi trên ghế giám khảo, Sơn bị dân mạng ném đá lung tung. Trong trường hợp này có hai cách cư xử. Hoặc là giả vờ không biết, hoặc biết rồi sửa. Nhưng Sơn không làm thế. Anh không biết thực sự. Anh chả đọc gì. Một cô gái yêu Lê Minh Sơn thì tốt nhất là gửi hình hoặc gửi đĩa CD. Còn gửi thư thì anh sẽ vứt ngay và không thèm bóc. Dù là thư của Sếch-xpia.

Trong các đêm lễ hội, Lê Hoàng hay đi với các cô gái, sau đó về một mình. Còn Lê Minh Sơn đi một mình nhưng bế mại lại ngồi với các cô uống rượu đến khuya. Thế mới cao thủ. Nhưng

về bản chất tận cùng, Sơn cô độc. Nhiều lúc 3, 4 giờ sáng tôi điện thoại cho Sơn, hình như anh khóc trên giường. Lê Minh Sơn là một gã đàn ông mà ta có thể thân nhưng không gặp nhiều. Một gã chơi được, vấn đề là chơi cái gì và chơi với ai.

Nếu có thể nói một câu cuối cùng về Lê Minh Sơn, tôi cam đoan anh không tởn! Anh luôn gây hồi hộp. Phụ nữ khoái nhất điều này.

THỦY TIÊN – CÔ NÀNG LẠNH LÒNG

Nàng không nai tơ, không ngờ ngác, không sôi nổi và càng không danh đá. Thái độ chủ đạo của nàng là lẳng lặng. Nếu có ai khóc trên sân khấu thì thế là không phải Thủy Tiên.

Đêm chung kết “*Bước nhảy hoàn vũ*”, tôi ngồi trước tivi xem **Thủy Tiên** trình diễn, trong lòng chứa chan hàng đống những điều ngạc nhiên to tướng. Nếu Phương Thanh khiến tôi sợ, Mai Khôi khiến tôi hốt hoảng, Huy Khánh khiến tôi thèm khát, Phước Sang khiến tôi lo ngại thì Thủy Tiên chắc chắn khiến tôi... chả hiểu gì về cõi đời này.

Ngày xưa ngày xưa, cách đây vài năm, tôi là tác giả của một vở kịch rất ăn khách, nhưng nhiều người bàn tán là dối trụ. Trong một suất diễn, bỗng có một phái đoàn những nhân vật danh tiếng hùng hậu đi vô. Đó là Nguyễn Tranh, Hoàng Minh Tuấn, Dũng Khùng, Vũ Ngọc Đăng, Lương Mạnh Hải... và một cô gái vừa cao, vừa gầy, vừa có nước da nửa đen nửa trắng. Đó là Thủy Tiên.

Tiên cho tôi biết cô là ca sĩ. Như từng có dịp công bố, ngoài Tuấn Vũ và Siu Black ra, tôi chả hiểu gì về ca sĩ cả. Nhưng nhìn dáng điệu Thủy Tiên, tôi nghĩ chắc cô cũng như muôn ngàn ca sĩ khác, thời gian biểu diễn phần lớn là chờ ở cánh gà. Sau cái buổi gặp gỡ định mệnh ấy, tôi còn gặp Thủy Tiên vài lần.

Có một lần, hai anh em ngồi ăn trứng vịt lộn ở vỉa hè cạnh Đại học Kiến Trúc, sau đó tôi chở Thủy Tiên về bằng xe gắn máy. Xe dừng lại ở một con hẻm và nàng bước xuống nhẹ nhàng đi vào bóng đêm, khiến tôi không hiểu nàng ở lâu đài hay túp lều nào.

Một lần nữa, tôi, Thủy Tiên và Kasim Hoàng Vũ đi bar tới khuya. Thủy Tiên hình như không phân biệt Coca Cola và rượu. Nàng uống cả hai thứ và tuyệt nhiên không say. Trong một đêm sinh nhật Lê Quang ở phòng trà Không Tên, tôi thấy *Thủy Tiên* đi đến một mình với một lẵng hoa nhỏ. Nàng hầu như không chơi với ai, mặc dù biết tất cả. Rồi một thời gian lẳng lặng trôi qua.

Tôi ngày càng trẻ đẹp, nên không để ý đến các cô gái không phải hoa hậu nữa. Một buổi tối “i ven” tại một bar nổi tiếng, tôi đang ngồi vênh váo nhìn thiên hạ, trước mặt đặt một chai nước ngọt loại sang thì có một thiếu nữ tuyệt đẹp, mặc đồ trắng toát, toàn thân lấp lánh kim cương và châu báu đến ngồi cạnh.

Tôi tiếp chuyện một cách lịch lãm, sau đó hỏi: “*Em tên gì thế?*”. Cô gái trả lời: “*Anh không nhận ra em sao? Em là Thủy Tiên đây mà*”. Tôi thét lên một tiếng khiến rất nhiều kẻ ngoái lại nhìn. Thủy Tiên đã đẹp và sang trọng ra đến ngạt thở. Đó là một thực tế không thể phủ nhận, một chân lý không thể phai mờ. Nhưng điều kinh ngạc nhất không nằm ở hình thức mà ở nội dung. Thủy Tiên sáng tác ca khúc tuyệt hay, bán đắt như tôm hùm trong phim “*Tuyệt nhiệt đới*” của đạo diễn Vũ Ngọc Đăng.

Âm nhạc của Thủy Tiên đã làm cho tuyết rơi trong nắng hè. Lần gần nhất tôi ngồi cạnh Thủy Tiên là khi cô đang chỉnh

nhạc cho bộ phim *“Ngôi nhà hạnh phúc”* cũng của Vũ Ngọc Đăng. Cô ngồi rất lâu và rất cẩn thận. Chả phải nữ ca sĩ trẻ nào cũng ngồi như thế. Cách đây vài ngày, Thảo Trang “đẹp lạ” bảo tôi: *“Làm album bây giờ đắt tiền nhất là mua bản quyền bài hát của nhạc sĩ. Riêng Thủy Tiên chả cần mua vì cô ấy sáng tác được.”*

Sau sáng tác là kinh doanh. Một diễn viên bảo tôi là Thủy Tiên có một chuỗi cửa hàng bán đồ cho teen, nhiều món trong đó cô tự thiết kế, muốn mua phải xếp hàng. Sau kinh doanh là tình yêu. Cả nước bây giờ biết bồ Thủy Tiên là Công Vinh, đứa nào không nhớ điều đó có thể bị cảnh sát phạt. Sau tình yêu là xe hơi. Báo đăng Thủy Tiên vừa mua một chiếc xe đắt tiền đến mức hôm Hoàng gia Anh làm đám cưới có hỏi thuê nhưng nàng không cho. Sau xe hơi là khiêu vũ. Trong đêm chung kết vừa qua, nếu Thủy Tiên chiến thắng cũng chả ai dám phàn nàn.

Tóm lại, Thủy Tiên không có những giai đoạn trung gian. Nàng đi từ đỉnh cao nọ sang đỉnh cao kia liên tiếp, vù vù, ào ào, không để cho xã hội kịp thở. Nếu như hồi tính tình của Thủy Tiên có gì hay thì theo tôi, ở chỗ nàng không khi nào than thở, kể khổ, bần khoản, trình bày mà nàng chỉ làm việc. Nàng cũng không tụ tập, đàn đúm, chơi với người nọ, bỏ người kia. Đối với Thủy Tiên, đi một mình hay đi trong đám đông cũng giống hệt nhau. Trong con người Thủy Tiên có nhiều nguồn năng lượng chả ai hiểu được. Khi khiêu vũ, nàng có thể nhắc một chàng trai nặng gần trăm ký và tung lên như tung một con mồi. Trong cuộc sống, mọi đỉnh cao khéo nàng cũng cho là ruỗi hết!

Phẩm chất nổi bật của Thủy Tiên, theo suy nghĩ chưa chắc đã nổi bật của Lê Hoàng, là sự lạnh lùng hay ít ra có vẻ như

thế. Nàng không nai tơ, không lơ đãng, không sôi nổi và càng không đánh đá. Thái độ chủ đạo của nàng là lẳng lặng. Nếu có ai đó khóc trên sân khấu thì thế rằng không phải Thủy Tiên. Nàng sẽ hát, sau đó liếc mắt nhìn khán giả một cái rồi đi vào. Khi Thủy Tiên yêu Công Vinh, nhiều người nghi ngờ là một chiêu PR. Những kẻ nghĩ như thế ít nhất cũng đánh giá thấp Công Vinh.

Một chàng trai biết đâu là khung thành chắc chắn biết đâu là tình yêu. Tình cảm không phải là thứ có thể chuyển nhượng. Tất nhiên, Thủy Tiên không phải Juliet và Công Vinh không phải là Romeo. Họ không việc gì phải uống thuốc độc vì nhau dù có vài khán giả hy vọng thế. Những ai thích xem kịch thì cứ tới Nhà hát Tuổi Trẻ mà ngó *“Đời cười”*.

MINH NHÍ – NHÍ CŨNG CÓ THỂ THÀNH NGHỆ SĨ

Nhiều người đi tới nghệ thuật bằng chân đất, riêng Minh Nhí đi bằng xe đạp mini...

Tôi không tìm ra lý do gì để yêu Minh Nhí. Tôi cũng không tìm ra lý do gì để giận Minh Nhí. Tôi cũng không tìm ra lý do gì để viết về Minh Nhí. Nhưng tôi vẫn viết. Bởi tại sao phải cố tìm ra lý do? Chiến tranh còn đôi khi chả có nguyên nhân, nữa là viết về một con người.

Mà trong Minh Nhí đâu chỉ có một con người. Nó gồm rất nhiều loại pha tạp với nhau. Một nghệ sĩ, một chàng ngốc, một kẻ khó chịu, một tên bợm, một gã ngây thơ, một ông già, một chàng trai trẻ... Nhiều người đi tới nghệ thuật bằng chân đất, riêng Minh Nhí đi bằng xe đạp mini. Tôi còn nhớ như in vào cuối thập niên tám mươi, Minh Nhí hay đi một chiếc xe đạp mini tới Hội Sân khấu ở 5B Võ Văn Tần để lĩnh tiền, số tiền ít đến mức khéo chỉ đủ mua vài cái tăm xe. Lúc ấy anh thường hay mặc quần áo nâu, nước da cũng màu nâu và xe đạp cũng sơn nâu.

Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý có câu hát “Nay da em nâu tươi màu suy nghĩ”, chắc ông sáng tác khi gặp Minh Nhí. Mà lúc ấy Minh Nhí suy nghĩ về cái gì? Tôi tin chắc chỉ có hai thứ: nghệ thuật và tiền. Vào thời kỳ đó, tất cả nghệ sĩ đều thiếu tiền đến trầm

trọng. Chỉ những ai cực kỳ sang trọng mới có xe máy, còn xe hơi đã tuyệt chủng (như tê giác bây giờ). Nhiều lúc đạp xe tới mà chưa có tiền, Minh Nhí đứng tần ngần giữa sân, ngơ ngác nhìn quanh, mãi chả thấy vực sâu nào để lao xuống.

Con người ta vĩ đại ở chỗ phát minh. Minh Nhí đã phát minh cho cuộc đời một chân lý: Nhí cũng có thể trở thành nghệ sĩ. Bởi ngày xưa, và hình như nay cũng vậy, muốn thi vào trường sân khấu thì nam phải cao một mét bao nhiêu và nữ cũng phải cao một mét bao nhiêu. Tại sao Minh Nhí đậu mãi mãi là một bí ẩn. Có kẻ đồn Minh Nhí đã hối lộ giám khảo mười cây vàng. Tôi không tin, chả vì Minh Nhí không dám hối lộ, mà bởi anh lấy đâu ra mười cây vàng? Mười bó hoa vàng thì may ra!

Hồi mới ra trường, Minh Nhí cực khổ lắm. Sống cùng Lý Hải, Cát Phượng, Dư Tô Hà... chung một căn phòng. Tôi đã từng đến đó, và nghĩ chắc phải có người ngủ trong buồng tắm thì mới đủ chỗ. Rất nhiều đạo cụ quần áo biểu diễn vút lung tung nhưng không thấy có nổi cơm, chắc ít khi lắm họ mới ăn cơm.

Vậy mà thần diệu thay, bằng cách tấu hài từng đêm, y như anh nông dân cuốc từng nhát, Minh Nhí đổi đời. Anh mua được một chiếc xe “Rim”, mà so với hồi đó, chả khác gì xe “Mec” bây giờ. Hình như đây cũng là chiếc xe Rim đầu tiên của nghệ sĩ kịch nói thì phải. Đáng lẽ phải đưa nó vào bảo tàng chiến tích nghệ thuật thì nó lại bị Cát Phượng đánh mất. Khi nghe tin đó, ai cũng tin chắc Minh Nhí sẽ giết Cát Phượng nhưng rõ ràng anh đã không làm thế. Bằng chứng là giờ đây Cát Phượng vẫn sống nhăn.

Con đường thẳng hoa của Minh Nhí lên như điều gặp gió. Anh sang Mỹ biểu diễn vào thời kỳ đó khiến khán giả ngây ngất.

Nghe nói tổng thống Mỹ có mời anh diễn trong Nhà Trắng nhưng Minh Nhí từ chối vì chê tổng thống ít hiểu biết về hài.

Những lúc ấy, chỉ cái tên Minh Nhí thôi cũng đủ khiến khán giả tới rạp. Anh trở thành ngôi sao, và cư xử đúng tư cách một ngôi sao: Đi tập trễ, tự ý diễn theo ý mình, chẳng quan tâm đến kẻ khác và đứa nào khác.

Minh Nhí trở nên giàu có. Anh mua nhà, mua vàng bạc châu báu, mua đủ thứ kể cả trời. Mỗi khi Minh Nhí vào vũ trường, đáng điệu còn hơn công tử Bạc Liêu, đàn em xúm xít, phục vụ xun xoe. Thiên hạ kể có lần làm rơi tờ trăm “đô”, Minh Nhí chẳng buồn cúi xuống, cũng chẳng buồn bắt lửa, mà thuê đứa khác cúi nhặt lên với giá 1.000 đô.

Cũng hồi đó, Sài Gòn có một con đường nổi tiếng tới tận bây giờ. Đó là bên hông Đại học Kiến Trúc hàng đêm với bia và các món nhậu chủ yếu là vịt lộn. Minh Nhí được coi như hoàng đế ở đấy, mỗi đêm từ vũ trường ra, hoàng đế cùng tùy tùng đại giá quang lâm đến đó khiến cả khu phố náo loạn. Dân Sài Gòn gọi đó là đại lộ Minh Nhí, đi qua đó ai cũng phải bỏ mũ nếu không muốn bay đầu.

Giờ thì Minh Nhí không còn làm vua nữa, hay nói đúng hơn, anh trở thành vua Nhí chứ không phải Nhí vua. Thỉnh thoảng trên báo chí, nhắc tới thời huy hoàng, Minh Nhí đượm buồn.

Trông Minh Nhí bây giờ loáng thoáng vẻ từ bi. Anh không nhậu nhẹt nữa, có nhậu thì cũng ngồi âm thầm, đưa đôi mắt ngày xưa giống bồ câu nhìn về xa xăm. Anh trở thành một thầy giáo chăm lo cho học trò và một giám khảo dễ thương ân cần, chu đáo. Anh có mùi của Đường Tam Tạng.

Minh Nhí cũng trở nên dịu dàng, mềm mại chứ không còn réo

rất như xưa. Nghe nói anh thường thức đêm nhìn sao băng vào buổi tối và dậy sớm nghe chim hót hàng ngày. Anh ngủ có ôm chó bông và thỏ bông. Đây là tôi cũng nghe khán giả truyền lại. Lâu rồi tôi không gặp Minh Nhí. Hình như anh đang trẻ lại, đang nhí đến tận cùng. Đó là một dấu hiệu rất đáng mừng. Chúng ta là nghệ sĩ hay dân thường đều sẽ già đi. Chẳng mấy ai Nhí mà lên nổi, trừ Minh!

LÊ CÁT TRỌNG LÝ – KHÔNG BIẾT GÌ NGOÀI ÂM NHẠC

Trong nghệ thuật có những vấn đề không giải thích được, những cá nhân không thể hiểu tại sao lại thế. Lê Cát Trọng Lý là một ví dụ điển hình.

Tôi không nhớ mình gặp Lý cách đây đã bao năm, chỉ tin chắc rằng lúc ấy cô chẳng khác gì bây giờ. Nghĩa là vẫn gầy gò, vẫn trẻ con, vẫn tóc xù (và nghe đâu vẫn hay mặc quần đùi bất cứ khi nào có cơ hội).

Hôm ấy, vào một buổi sáng xấu trời (đối với tôi, bất cứ ngày nào chỉ nhìn thấy đàn ông đều xấu trời), tôi bỗng nhận được điện thoại của Mai Khôi.

Có đàn ông nào được Mai Khôi mời tới lại không háo hức. Tôi cũng vậy. Tôi cứ tưởng tượng được Khôi mời ăn cơm, hoặc đi dạo chơi dưới ánh trăng nghe một bản nhạc buồn, những thứ mà tất cả những gã trai có tham vọng đều hy vọng. Nhưng không, Khôi nhẹ nhàng bảo tôi: “Đến đây, em có con bé này hay lắm!”.

“Một con bé hay lắm” vào thế kỷ 21 này thường có thân hình của ba vòng to đùng, còn trí tuệ chả có gì quan trọng. Tôi, Lê

Hoàng, cũng nghĩ như thế, nên đến gặp Mai Khôi trong lòng khắp khởi, hy vọng ít nhất cũng gặp Mai Ca. Nhưng than ôi, lại gặp Lê Cát Trọng Lý.

Lý hôm ấy nom bé như một con gà con, và tiếng kêu cũng nhỏ như gà. Cô và Khôi ngồi cạnh nhau trong một quán cà phê đầy vẻ âm nhạc hàn lâm với những chiếc loa khổng lồ và những đĩa thức ăn bé xíu. Trong quán tràn ngập một thứ nhạc đầy tính cao quý và khó hiểu.

Nhân đây xin nói luôn, về âm nhạc, Lê Hoàng dốt đến kinh hoàng và bình dân đến tận trái tim. Ca sĩ yêu thích của gã là Tuấn Vũ, bài hát của miệng của gã là “*Chú ếch con*”, còn bản nhạc gối đầu giường của gã là “*Con kênh ta đào*”. Cho nên vào một quán cà phê đầy tính cao cấp như thế, quả là những phút nặng nề.

Mai Khôi có vẻ đoán ra điều này. Nàng bảo tôi: “Anh ơi, đây là Lý ở Đà Nẵng. Nó rất giỏi âm nhạc.” Như trên đã nói, đời tôi có hai cái dốt đó là âm nhạc và võ thuật, nên tôi sợ hãi những ai giỏi chuyện đó vô cùng. Tôi nhìn Lý một cách nghi ngờ. Về bề ngoài của cô tuyệt nhiên không giống chút nào với Mozart, càng không giống với Siu Black, những thần đồng âm nhạc mà tôi biết. Cô chỉ giống Beethoven một chút nhờ cái đầu xù. Nhưng nếu tôi nhớ không nhầm, Beethoven đâu có sinh ra ở Đà Nẵng?

Lý cũng có vẻ không để ý gì tới tôi cả (sau này tôi mới biết, nhìn chung cô không để ý tới đàn ông đẹp trai). Cô chỉ nghe nhạc một cách chăm chú, chìa cái tai nhỏ xíu, hồng như cánh hoa về những chiếc loa, rồi đưa ra vài lời nhận xét khi bản nhạc kết thúc.

Những lời nhận xét ấy sâu sắc và chính xác đến nỗi làm một

kẻ ngớ ngẩn như Lê Hoàng cũng giật bản mình. Không kìm được, tôi hỏi một câu cực kỳ ngu: “Em học nhạc ở đâu thế?” Lý trả lời: “Dạ, em tự học!”

Chỉ một câu nói ấy mà làm tôi quy hần. Làm nghệ thuật, đáng sợ nhất là những kẻ tự học. Tôi tin chắc chân lý này. Tôi lập tức hiểu ra cô bé có khiếu về âm nhạc. Không chỉ thế thôi, từ có khiếu đến muốn lên sân khấu quả là một quãng đường dài. Theo cách nghĩ thô kệch của Lê Hoàng, không nhảy đẹp như Hồ Ngọc Hà, không máu lửa như Phương Thanh, không nhí nhảnh như Hồng Nhung thì có khiếu vẫn mãi mãi chỉ là... có khiếu. Sau buổi sáng định mệnh đó, tôi còn gặp Lý vài lần nữa. Điều kỳ lạ là cả hai lần khi ngồi ở một rạp chiếu phim, nhìn thấy một cô bé xinh xắn đeo ba lô đi vào mua vé xem phim một mình, tôi coi kỹ đều là Lý.

Tôi bắt đầu sợ, vì chỉ có những vĩ nhân hoặc những kẻ điên mới đơn độc xem phim (cũng như chỉ những ai không làm được âm nhạc mới làm đạo diễn).

Thời gian thấm thoát trôi qua. Thỉnh thoảng tôi có điện thoại hỏi thăm Lý. Cô nói mình có một vấn đề gì đó ở cổ, cần về Đà Nẵng để chữa trị. Tôi hỏi Mai Khôi. Nàng giải thích: “Nó ngoẹo đầu tựa vào đàn violin nhiều quá”. Đùng một cái, một hôm mở báo *Tuổi Trẻ*, có đăng hình Lý ngay trang đầu, lúc ấy tôi mới biết đầy đủ họ tên của nàng là Lê Cát Trọng Lý.

Rồi đùng cái nữa, đùng cái nữa, cái nữa... tôi nghe thiên hạ kháo nhau ở một quán cà phê nhỏ, trong một căn phố nhỏ, có một cô ca sĩ nhỏ hát những bài hát nhỏ một cách lạ kỳ. Lý chứ còn ai nữa!

Tôi có thể khẳng định, về con người, Lý không biết gì ngoài âm nhạc. Đùng bàn với cô về nhà cửa, quần áo, ngựa xe, tiền

bạc, cô xa lạ với tất cả những gì không phát ra âm thanh.

Ưu điểm lớn của cô là phân tích được tất cả các thể loại âm nhạc và thấy những cái hay của nó, không hề chê bai nhưng khi sáng tác lại chẳng bị ảnh hưởng của ai cả, có một “gu” riêng. “Gu” là thứ nhiều nghệ sĩ đến chết cũng không có, nhưng Lê Cát Trọng Lý sinh ra hình như đã đeo nó bên mình. Mỏng manh như một cánh chuồn chuồn, cô bay lơ lửng trên bầu trời đầy ô nhiễm của thành phố, giương con mắt to đùng (thứ to nhất trên người cô) mà chẳng thấy gì ngoài các nhạc cụ. Cô không hề biết mình giống Trần Tiến ở vẻ ngoài rất khác biệt với tác phẩm, và y hết nhau về sự ngây thơ. Chỉ có khác Trần Tiến mê con ve, còn Lý mê con gái. Tất cả những ai có dịp tiếp xúc với Lê Cát Trọng Lý đều cảm thấy mình thô kệch, ngay cả Đường Tăng.

Cô có một vẻ thuần khiết đến bất tận và một vẻ nhẹ nhõm đến phát hoảng. Hình như Lý nghĩ rằng chỉ hát là giải quyết tất cả các vấn đề của thế giới xung quanh.

Tôi đang làm một bộ phim và Lý viết nhạc. Còn gì kỳ quái và đáng lo hơn thế? Một kẻ đã làm ra *“Gái nháy”* lại chơi với một kẻ tuyên bố *“Làm con gái thật tuyệt”*!

KHÁNH THI – NỮ HOÀNG KHÔNG MUỐN TRUYỀN NGÔI

Điều thứ hai cần học ở Khánh Thi là sự khát khao vô bờ. Cái gì nàng cũng không muốn bỏ qua. Đóng phim ư? Nàng đóng phim! Hát ư? Nàng hát. Nghiêm trang ư? Nàng nghiêm trang. Còn xéch-xy ư? Nàng xéch-xy khẩn cấp. Khánh Thi chẳng sợ gì...

Cách đây hai, ba năm gì đó, tôi không nhớ nữa (người ta thường không nhớ rõ những ngày hạnh phúc nhưng luôn luôn khắc sâu tâm trí những khổ đau), tôi được Công ty Cát Tiên Sa mời làm giám khảo cuộc thi “*Bước nhảy hoàn vũ*” lần thứ nhất.

Tôi chả hiểu Ban tổ chức căn cứ vào đâu để làm thế. Chắc họ thấy Lê Hoàng hay nhảy nhót một cách liều mạng trên dư luận. Tôi hơi đắn đo, vừa sợ, vừa lo nhưng cuối cùng lòng tham lam và tính háo danh vẫn chiến thắng. Nhưng do cả hạo sắc nữa, tôi bèn hỏi lại, “Ban giám khảo có ai?” Người ta nói, có Quang Dũng, Chí Anh và Khánh Thi.

Khánh Thi? Trong cuộc đời nhỏ bé đầy tăm tối của mình, tôi biết Khánh Ly, Khánh Ngọc, Lê Bá Khánh Trình và Vân Khánh, Ngọc Khánh, còn Khánh Thi là ai? Tôi hỏi lại Cát Tiên Sa. Họ trả lời: “Là nữ hoàng khiêu vũ.”

Từ thuở ấu thơ tới giờ, tôi cũng biết có nữ hoàng Anh, nữ hoàng Đan Mạch, thêm nữ hoàng trang sức là cùng, chứ nữ hoàng khiêu vũ là sao? Hay cô ta có chồng là hoàng đế khiêu vũ? Cô ta được bầu hay được truyền ngôi? Cô ta đi xe ngựa hay đi xe hơi? Cô ta đã chém đầu ai chưa? (vì tôi đọc sách, biết nữ hoàng có thể ra lệnh chém người).

Với hàng trăm câu hỏi ngổn ngang như vậy, tôi lò dò tới bàn Ban giám khảo “*Bước nhảy hoàn vũ*” và gặp Khánh Thi. Cảm giác đầu tiên khi nhìn thấy Khánh Thi là nàng rõ ràng ăn mặc theo kiểu nữ hoàng. Nghĩa là váy đầm to, hoa to và búi tóc to. Đã là nữ hoàng thì tất nhiên không sợ lóng lánh, không sợ ren và không sợ những màu tương phản. Khánh Thi có thể mặc váy trắng, váy đỏ, váy tím và váy màu đọt chuối. Quần hầu như không được phán xét.

Cảm giác thứ hai về Khánh Thi là nàng đẹp, nàng lạnh lùng nhưng pha chút bối rối. Nàng không biết gọi Lê Hoàng là gì và gọi Dũng Khùng là gì. Nàng chỉ biết chắc Chí Anh đã từng là gì.

Với tư cách một kẻ cả đời chỉ khiêu vũ trên giấy, Lê Hoàng cho điểm rất hỗn nhiên. Gã nghĩ nhảy Tango cũng như nhảy Rumba, chỉ cần vung chân lên khỏi sàn là được. Nhưng Khánh Thi không thế. Nàng bị giằng xé giữa chuyên môn và lòng cảm thông sâu sắc với thí sinh, vì vậy đôi khi nàng ném điểm như ném phao cấp cứu cho bạn bè trên mặt biển.

Ngồi cạnh Khánh Thi một thời gian, Lê Hoàng học được rất nhiều điều. Điều thứ nhất, người ta vẫn có thể là đàn bà, nhưng vẫn có thể là nghệ sĩ, đồng thời là doanh nhân. Hình như Khánh Thi lúc nào cũng tìm cách yêu, sống và trở nên giàu có nhờ khiêu vũ. Nàng muốn mở trung tâm giảng dạy kỹ

thuật nhảy, muốn trở thành nhà thiết kế trang phục, muốn cả nước cùng bước Chachacha hoặc Tango sau khi đóng lệ phí. Nàng muốn khiêu vũ phủ sóng từ lâu đài cho tới chợ.

Điều thứ hai cần học ở Khánh Thi là sự khát khao vô bờ. Cái gì nàng cũng không muốn bỏ qua. Đóng phim ư? Nàng đóng phim! Hát ư? Nàng hát. Nghiêm trang ư? Nàng nghiêm trang. Còn xéch-xy ư? Nàng xéch-xy khẩn cấp. Khánh Thi chẳng sợ gì, chỉ sợ vô danh và nghèo.

Điều thứ ba học được ở Khánh Thi là người ta có thể yếu đuối pha mạnh dạn. Có cảm giác nàng rất hiểu đàn ông, chỉ liếc mắt một cái là biết rõ tim, gan, mề, răng và phao câu chúng, nhưng nàng vẫn cố để chúng lừa. Cái đó mới tuyệt vời.

Cảm giác bao trùm về Khánh Thi là một người con gái lao động quần quật. Tôi chưa khi nào dám hỏi nàng có sinh ra trong một gia đình quý tộc không, bởi nữ hoàng, đặc biệt là nữ hoàng đệ nhất không nhất thiết phải là con của một nữ hoàng khác. Nhưng tôi có cảm giác hình như Khánh Thi vất vả từ nhỏ. Nhiều cô gái ra đời với hai bàn tay trắng, riêng Khánh Thi thêm cả hai bàn chân trắng.

Để có một hôm nay, nàng đã phải lướt đôi chân ấy qua đủ các sàn. Đó là điều cần phải nghiêng mình, thậm chí nghiêng tới mức gầy gập. Tất cả các nữ hoàng khi xuất hiện đều có cờ hiệu, lính dẹp đường và âm nhạc nổi lên. Khánh Thi biết làm những thứ ấy một mình. Không khi nào nàng ngồi vào ghế giám khảo khi chưa hài lòng về nhan sắc của mình. Từng milimét trên người cũng phải cân nhắc cẩn thận. Ngồi cạnh Khánh Thi, Lê Hoàng trở thành gã trai bèo nhèo, còn những gã đàn ông khác nom như phù dâu.

Tôi tin rằng trong sâu thẳm tâm hồn, Khánh Thi hiểu và mê

cái đẹp. Khán giả đồn rằng nàng ưu ái các thí sinh đẹp trai. Thế chẳng lẽ nàng phải khoái một lão già cho các vị hài lòng?

Nhưng như tất cả các thiếu nữ Hà Nội, Khánh Thi đôi lúc phải hy sinh cái đẹp cho cái cần thiết. Nàng có khả năng “giết” Nam Thành hoặc Huỳnh Đông rồi đem về khóc một mình.

Tôi đã vài lần có vinh dự hiếm hoi được nghe Khánh Thi hát. Đó là một sự ăn khớp hoàn hảo giữa lời ca và vũ đạo. Còn trang phục thì khỏi nói. Nàng biết khi nào cần phải xuống, khi nào cần xòe ra và khi nào cần bay lên. Người ta có thể nghe Mỹ Tâm hát, nhưng người ta phải xem Khánh Thi ca. Có như vậy cuộc đời mới đầy đủ. Tôi tin rằng sự nghiệp ca hát của Khánh Thi chỉ mới bắt đầu. Âm nhạc hãy liệu hồn. Chúng bay chưa biết bà đâu!

Nói chuyện với Khánh Thi rất gần gũi và dễ chịu, nếu đấy không phải kể nàng cần đề phòng. Có thể thổ lộ với nàng những thứ xấu để nghe nàng kể những thứ xấu. Nàng không phải là nữ hoàng băng giá. Nàng là Khánh Thi, nữ hoàng khiêu vũ và hình như không muốn truyền ngôi. Lê Hoàng hãy nhớ lấy!

THANH THỦY – THỦY “CÒI” MỘT CỖ ĐI VỀ

Nàng không phải đề tài của báo chí, không phải mối ngon của dư luận. Nàng diễn để sống chứ không diễn để khoe. Nếu trong Tam Quốc, La Quán Trung than: “Trời đã sinh Du sao còn sinh Lượng” thì trong sân khấu, khán giả có thể kêu: “Trời đã sinh Lê Khanh sao còn sinh Thanh Thủy?”

P hải, nữ nghệ sĩ Thanh Thủy, mà toàn bộ bạn bè đều gọi Thủy “còi” là một diễn viên nữ chói sáng, chịu nhiều bất công. Theo tôi, Thủy “còi” là tương phản của Lê Khanh. Nếu như Lê Khanh có khả năng biến một nhân vật sang trọng thành sang trọng hơn nữa, thì Thủy “còi” lại có thể biến nhân vật ấy trong chớp mắt thành đáng thương nghèo hèn hoặc gian xảo.

Khả năng thu hút và đa dạng của Thủy “còi” rất khủng khiếp. Nhờ ngoại hình nhỏ bé, nàng có thể làm trẻ con, làm bà già, làm phù thủy và làm lưu manh. Nàng có khả năng dựng các xác chết vô hồn trong kịch bản dậy, thổi cho nó một cá tính chẳng ai kiểm soát nổi và chẳng ai ngờ nổi.

Với ngoại hình của mình, sự có mặt của Thủy “còi” ở lớp diễn viên trường sân khấu những năm đầu tiên luôn luôn gây kinh ngạc cho dư luận. Tại sao một cô bé ít trọng lượng, ít chiều cao đến thế lại trở thành một diễn viên kỳ lạ đến thế. Đó có thể

mãi mãi còn là bí ẩn.

Không có một vẻ ngoài sang trọng (mà người này cũng đủ thông minh để không cố đóng những vai như vậy), Thủy “còi” hầu như không hề xuất hiện trong các sự kiện có màu sắc, có rượu sâm banh và váy đầm. Chả ngồi ghế giám khảo, chả đại diện cho cái gì ngoài chính bản thân. Chả nghệ sĩ nhân dân lẫn nghệ sĩ ưu tú, chẳng lộ hàng, chẳng khóc than từ thiện, Thủy “còi” đi từ nhà lên sân khấu, diễn, lĩnh tiền, về nhà, rồi lại lên sân khấu, lại diễn, lĩnh tiền, về nhà, ngày này qua tháng khác, cần mẫn như một con ong. Nàng không phải đề tài của báo chí, không phải mối ngon của dư luận. Nàng diễn để sống chứ không diễn để khoe.

Chính vì lẽ đó, Thủy “còi” hình như cũng không quan tâm tới các nhãn hiệu. Chỗ nào trả thù lao cao hợp lý, có khán giả, có vai là nàng làm. Chấm hết. Nàng chả sống chết với ai, trừ khán giả.

Do chẳng làm các hoạt động xã hội, chẳng đứng đầu một cái gì nên Thủy “còi” không được biết đến nhiều như Hồng Vân, nhưng về tính đa dạng trên sân khấu, chưa biết “mèo nào cắn mẩu nào”. Thủy “còi” chắc chắn ăn đứt Hồng Vân ở tài bay lượn và nhảy nhót. Nàng có khả năng múa may trên sân khấu với trẻ con trong dáng điệu của trẻ con lẫn bà già. Tôi có một mơ ước thầm kín từ lâu là ngày nào đó, Thành Lộc và Thủy “còi” cùng diễn chung một vở trên sân khấu Hà Nội, chả phải cho khán giả, mà cho các nghệ sĩ Hà Nội xem. Tại sao lại mơ như thế và có mục đích đen tối hay trong sáng gì thì tôi không thể nói được. Vì nói ra thế nào cũng bị ghét.

Tôi chưa bao giờ hỏi Thủy “còi” xem nàng có sinh ra trong một gia đình “mang truyền thống nghệ thuật” hay không, nhưng

hình như không như rất nhiều diễn viên trong Nam, Thủy “còi” chọn sân khấu để sống, và chỉ để sống, thế thôi. Nàng không “phát huy” cái gì, không “kế thừa” cái gì và cũng chẳng “đau đớn” cái gì. Dưới nàng là người xem, trên nàng là tổ nghiệp. Hết.

Theo cá nhân vợ vắn của Lê Hoàng, Thủy “còi” đã không nhận được sự tôn vinh xứng đáng của “các cơ quan chức năng”. Nhưng chủ yếu do nàng không biết tới điều ấy. Hết.

Nhưng cũng đừng tưởng Thủy vô tư. Cứ thử viết một bài báo, có một chi tiết sai về nàng mà xem, nàng không xé xác là may. Nếu trên đời có một thứ gọi là lòng kiêu hãnh thâm lặng, thì chắc chắn nằm ở Thủy “còi”.

Nếu bạn tới Sài Gòn ban đêm, bạn thấy một cô gái nhỏ bé chạy vụt vào sân khấu, rồi sau đó chạy vụt ra, lao thẳng về nhà không rẽ qua bất cứ đâu thì thua với bạn, Thủy “còi” đấy ạ!

Thủy “còi” mà dính một cái nốt ruồi lên má, tròng vào thân chiếc váy đụp, buộc lên đầu tóc đuôi gà rồi quăng ra sân khấu thì ôi thôi khán giả là đời. Nàng sẽ khiến chúng ta chết lâm sàng trên ghế, miệng há ra, chân tay lạnh cứng, túi hết sạch tiền!

LÊ KHANH – KHÔNG NGOAN LÀ TA ĐỂ NỮA!

Điều đáng sợ cuối cùng ở Lê Khanh ở chỗ nàng chính là Lê Khanh. Chả thể nhầm với bất cứ Lê nào khác. Chỉ cần nói ra tên nàng là trẻ con nín khóc, người già thổ dốc, người trẻ lau mồ hôi và xem xét lại bản thân mình.

Tôi quen rất ít nghệ sĩ Hà Nội. Có nhiều lý do để giải thích điều đó, nhưng theo tôi, lý do chủ yếu là người Hà Nội quá thanh lịch, họ không ưa những kẻ xô thịt và thực dụng. Họ bình tĩnh trong thanh cao. Nhưng Lê Khanh là một ngoại lệ!

Tôi biết nàng đã lâu, và nàng biết tôi cũng đã đủ chán. Nếu tôi đi guốc vào bụng Lê Khanh thì nàng đi giày cao gót trong ruột tôi. Ví dụ như tôi hay gào thét mỗi lần gặp Lê Khanh, bảo nàng hãy vào Sài Gòn mà sống. Bởi theo tôi, cá sống nhờ giun, trâu bò sống nhờ gặm cỏ thì nghệ sĩ sống phải bằng biểu diễn. Mà kịch ở Hà Nội rất ít diễn, ít nhất là trên sân khấu. Tôi day nghiến Lê Khanh về điều đó và nàng tủm tỉm cười. Nàng cũng không viện ra những lý do cổ điển như chồng hay con. Tôi bèn bảo: “Bà hy vọng ở lại, lúc về hưu lên phó giám đốc chứ gì?”. Tôi nói thế vì biết có nhiều nghệ sĩ đã phát khóc khi không được làm phó phòng. Sau này, có người thì thầm với tôi: Lê Khanh không mơ phó giám đốc đâu. Mụ ấy mơ làm phó bộ trưởng.

Lê Khanh có chồng là Phạm Việt Thanh. Nếu bạn ở Hà Nội, bạn vào một quán bia, thấy có kẻ nào đang sắp đánh ai, đang sắp mắng ai hoặc thậm chí sắp giết ai, nhưng nói về vợ lại đầy kính cẩn “mụ nhà tôi” thì đấy chính là chồng Lê Khanh 100%. Anh vừa nhắc tên vợ, vừa lăm lét và dáo dác nhìn quanh, đầy hoảng hốt. Chả ai dám cười chồng Lê Khanh, vì ai cũng hiểu nàng rất đáng sợ.

Đầu tiên là sợ trên sân khấu, Lê Khanh cực siêu trong những vai đàn bà uy quyền, có nhiều giằng xé và giải quyết bằng cách chém đầu đứa khác. Lúc ấy dáng nàng cao lớn, giọng nàng sang sảng, cánh tay nàng vung ra như thanh gươm và một cái hất đầu cũng khiến cả triều đình cũng như cả rạp (nếu như còn rạp) rúm người lại vì khiếp đảm. Nhiều lúc tôi nghĩ, nếu như Lê Khanh làm cảnh sát giao thông thì chỉ cần thổi còi là tài xế xuống xe, quỳ xuống dâng cả tiền lẫn giấy tờ, thậm chí dâng cả thân thể.

Điều đáng sợ thứ hai của Lê Khanh là khả năng đọc tâm địa (chứ không phải tâm trạng) đàn ông. Chỉ liếc mắt một cái, nàng biết ngay chúng muốn gì trong trái tim đen (nàng có vẻ không quan tâm tới tim đỏ). Lê Khanh không bị quần áo, đầu tóc hoặc lời nói của đàn ông đánh lừa. Nàng biết hết sự xấu xa của bọn chúng nói chung và bạn bè nói riêng. Những câu như “đến trọn đời” hoặc “không sao quên được...” chỉ khiến Lê Khanh phá ra cười hoặc hất xì hơi. Nhưng nàng tuyệt ở chỗ lúc cần cũng có khả năng vờ tin hoặc vờ cảm động. Nếu bạn nói câu gì thấy Lê Khanh lau nước mắt, bạn chớ vội mừng. Nàng không xúc động, nàng chỉ làm giống hệt như thế.

Điều đáng sợ thứ ba là Lê Khanh lao đầu vào con cái, nhà cửa. Nàng yêu trẻ con điên cuồng và thường xuyên dọa chồng một cách nghiêm túc “không ngoan là ta để nữa” khiến chồng

nàng sống trong sợ hãi cho tới lúc già. Lê Khanh không phải loại phụ nữ quăng gia đình cho ô-sin, chạy theo những buổi hội thảo, những cuộc ra mắt lòe loẹt hay sáo rỗng có đầy trên đất thủ đô. Nàng làm gì cũng phải có lợi cho con cái và gia đình.

Điều đáng sợ cuối cùng ở Lê Khanh ở chỗ nàng chính là Lê Khanh. Chả thể nhầm với bất cứ Lê nào khác. Chỉ cần nói ra tên nàng là trẻ con nín khóc, người già thở dốc, người trẻ lau mồ hôi và xem xét lại bản thân mình.

QUYỀN LINH – MỘT NGHỆ SĨ TỪ NÔNG DÂN MÀ RA

Bây giờ mà gặp Quyền Linh, người ta cứ tưởng là một đức ông, quần anh phẳng phiu, áo anh phẳng phiu, tóc anh phẳng phiu, giày anh phẳng phiu và răng anh đương nhiên cũng vừa trắng bóng vừa phẳng phiu.

Quyền Linh là một nghệ sĩ từ nông dân mà ra, sau đó từ nông dân mà lên. Điều khôn khéo, cũng là điều vĩ đại của anh là nhanh chóng phát hiện ra phải trung thành với sự nông dân đó, trong khi kẻ khác, hễ có cơ hội, vội vã chối bỏ.

Ai cũng có thể đẹp trong comple và cà vạt. Nhưng chả ai đẹp bằng Quyền Linh trong áo bà ba, quần xắn ống thấp ống cao. Với trang phục này, với chương trình “Vượt lên chính mình”, Quyền Linh như một cỗ xe tăng, lù lù đi vào nghệ thuật đè nát mọi thứ trên đường.

Không nghệ sĩ nào dễ gần hơn Quyền Linh. Bất cứ trò gì anh cũng có khả năng tham gia, kể cả những trò tuyệt mật. Khéo cả miền Tây Nam bộ đã uống rượu với anh, và khéo toàn bộ nông dân ở đây đều đã hứa gả con gái cho anh, rất lâu sau mới hối hận.

Quyền Linh có tài biến mọi sự ngớ ngẩn thành dễ thương và

mọi sự dễ thương thành ngớ ngẩn. Anh có khả năng đeo cà vạt, hoặc... đeo quần đùi, mặc cà vạt mà vẫn không lộ bịch. Mọi thứ vào tay anh tự nhiên toát ra vẻ hồn nhiên đến sững sờ.

Tôi quen Quyền Linh gần hai chục năm. Thời đó anh đẹp trai hơn nhưng về ngây thơ thì y nguyên. Trong bộ phim vĩ đại của tôi, có tên “Trái tim chó sói”, Quyền Linh đóng vai một nhân vật đeo mặt nạ chẳng nhìn thấy chân dung đâu. Đến khi mặt nạ rơi ra, anh bị Mỹ Duyên đập một cú như trời giáng, ngã lăn xuống chết.

Đó là vai diễn lớn nhất mà anh và tôi hợp tác cùng nhau. Và đây cũng là vai đầu tiên của Quyền Linh trong điện ảnh. Bằng cái chết của mình, Quyền Linh đã làm điện ảnh sang một trang mới, chứa đầy hứa hẹn. Có thể nói không ngoa, rất nhiều thứ sống lại từ cái chết của anh.

Trong liên hoan phim Việt Nam tổ chức tại Hà Nội, Quyền Linh ở khách sạn Bảo Sơn. Hình như đây là lần đầu tiên anh ở một khách sạn danh giá như thế. Anh bèn định đặc xuống nhà ăn, truyền mang gấp một chén chè sen để dùng cho thơm miệng. Cung nữ thành kính dâng lên. Dùng xong, hóa đơn thanh toán gần chục đô-la, Quyền Linh lăn ra chết lần thứ hai, mặc dù cái chết này chẳng liên quan gì tới nghệ thuật.

Chưa hết, sau khi phát hiện ra giá giật ủa ở khách sạn toàn đô-la, loại tiền mà anh ghét nhất do ít khi nhìn thấy, Quyền Linh quyết định và suy nghĩ: nếu nông dân tự cày cấy thì tại sao ta không tự giật là? Giật thì đơn giản, đã có la-va-bô, còn là thì cả phòng chỉ có mỗi ổ cắm điện trong toi-let. Vậy là Quyền Linh hăng hái cắm bàn ủi vào đó, còn đồ ủi thì... trải lên nắp bàn cầu. Cái nắp ấy bằng nhựa (giống như phim nhựa) và nó chảy

ra. Đến lượt khách sạn lẫn ra chết.

Ngày nay, nếu du khách tham quan khách sạn Bảo Sơn, sẽ được Ban giám đốc đưa vào căn phòng có Quyển Linh gây án. Chỗ đó để một bảng chữ vàng “Nghệ sĩ nhân dân Quyển Linh đã làm cháy ở đây”. Giá thuê phòng lịch sử ấy là 1.000 đô-la một đêm mà luôn luôn kín chỗ. Nhiều thiếu nữ chỉ mong vào đấy một lần rồi chết cũng cam.

“Truyền thuyết” về Quyển Linh thì nhiều lắm. Bạn bè anh, ai cũng sở hữu ít nhất vài chuyện, mà có cái, nếu tiết lộ, sẽ khiến nửa Sài Gòn bàng hoàng, còn nửa kia run lên vì sợ hãi. Nhưng không phải như thế không là Quyển Linh.

Còn lâu Quyển Linh mới là một nghệ sĩ hoàn hảo. Anh hư gấp một trăm lần Lê Hoàng mặc dù chỉ thông minh hơn gấp mười lần. Nhưng trùn lên tất cả, Quyển Linh quá dễ thương. Đến mức anh xây nhà xong, anh cố tình đi vắng và mở cửa cho trộm vào. Khi trộm chỉ vào có ba lần, anh sốt ruột!

Nếu phim Việt Nam được giải Oscar, khi đọc tên, có một nghệ sĩ vác cuốc, quần khăn rằn, quần xắn tới đầu gối nhưng lại đeo cà vạt bước lên nhận, tôi cam đoan đó chính là Quyển Linh, và tôi biết ngày ấy không còn xa nữa.

ĐƠN DƯƠNG “3 MÙA”

Ở đâu có Đơn Dương, ở đấy có tung bưng. Suốt ngày anh lòng bắt mọi người, xông vào từng phòng bắt kẻ trai gái, lôi đi ăn uống, lôi đi nhảy nhót, lôi đi xem hoa hoặc lôi đi bắt cứ chỗ nào không có bốn bức tường. Nằm thỏ dài hay vắt tay lên trán tư lự không khi nào là thế mạnh của Đơn Dương.

Ngơ ngác đầu tiên là vì Đơn Dương là một chàng trai rất khỏe và đẹp. Anh cao tới một mét tám mươi là ít, hoàn toàn có vóc dáng của một nam tài tử lớn cả về nghĩa bóng lẫn nghĩa đen. Khi đóng phim với một số diễn viên nước ngoài, Đơn Dương không hề có một chút thua kém về tầm vóc Á Đông như chúng ta vẫn thấy.

Ngơ ngác thứ hai là vì Đơn Dương có một cuộc sống rất sôi nổi. Chả ai và chả khi nào thấy anh trầm ngâm, lo lắng, cô đơn, ủ rũ, dăm chiêu. Anh không cười thì nói, không chạy thì nhảy, không ăn thì uống, không yêu thì ghét chứ chưa khi nào mơ màng, sầu não. Năng lượng của anh đủ dùng cho cả chục người.

Tôi quen Đơn Dương từ lâu lắm rồi, lâu đến nỗi chả nhớ lần đầu tiên là lúc nào. Chỉ chắc chắn một điều khi ấy anh đã là diễn viên lớn, còn tôi là một kẻ chả ma nào biết trong điện ảnh.

Câu nói ấy hoàn toàn thành thực, chả phải viết cho vui. Tôi

còn nhớ như in trong Liên hoan phim Việt Nam lần thứ tám tổ chức ở Đà Nẵng tôi đi cùng nhiều đạo diễn, trong đó có Thanh Lan và Đơn Dương. Lúc ngồi ở một quán giải khát ai cũng được rót bia (bia hồi ấy to và quý lắm) nhưng tôi thì không vì nhìn bộ dạng chả ra gì, mặt mũi lại tối tăm. Thanh Lan nhìn tôi, nhìn Đơn Dương, thấy anh gật đầu bèn mang chai bia của mình đặt trước mặt Lê Hoàng, để Lê Hoàng cảm thấy mình cũng nghệ sĩ như ai. Mấy chục năm trôi qua tôi còn nhớ điều này, và khéo sẽ nhớ cho tới chết.

Cũng trong liên hoan phim ấy, Đơn Dương bị mất túi quần áo. Hồi đó anh đã nổi tiếng đến mức vấn đề đấy trở thành sự kiện chính của “féc ti van” khiến thiên hạ cứ bàn tán mãi, cứ như những bộ quần áo của Đơn Dương là một bộ phim, chả ai biết phim hình sự hay phim tình cảm.

Điều đặc biệt nhất ở Đơn Dương là hầu như anh không diễn ở ngoài đời. Nếu các ngôi sao điện ảnh khi thành danh sẽ chú ý tới tác phong, vẻ mặt, trang phục và làm dáng một cách công khai hoặc tinh vi ở nơi đông người thì Đơn Dương không khi nào như vậy. Anh cứ oang oang, cứ ồn ào và cứ cười ha hả dù trên sân khấu hay ở ngoài chợ. Hình như anh sợ nhất sự nghiêm trọng. Có lần tới một đám tang, tôi đang cúi lạy xỉ xụp, mặt mũi cố làm ra vẻ hết sức đau buồn cho đúng thủ tục và đúng lễ nghi thì bỗng phát hiện ra Đơn Dương đang... ngoác miệng cười. Không phải anh vô tâm, mà sau đó anh thành thực bảo tôi: “Nhìn ông xỉ xụp lạy, tôi không nhìn được.” Tôi công nhận anh nói đúng. Xỉ xụp khấn vái chả khi nào là thế mạnh của nghệ sĩ cả.

Ở đâu có Đơn Dương, ở đấy có tung bưng. Đã hai lần tôi cùng anh ra Hà Nội, một lần liên hoan phim, lần khác theo đoàn nghệ sĩ phía Nam được đài truyền hình đài thọ. Đơn Dương cứ

sôi lên sùng sục. Suốt ngày anh lùng bắt mọi người, xông vào từng phòng bắt kẻ trai gái, lôi đi ăn uống, lôi đi nhảy nhót, lôi đi xem hoa hoặc lôi đi bất cứ chỗ nào không có bốn bức tường. Nằm thở dài hay vắt tay lên trán tư lự không khi nào là thế mạnh của Đơn Dương.

Về diễn xuất, anh là kẻ hiếm hoi đóng bộ đội cũng được, đóng giang hồ cũng được, đóng lái xe, đóng giáo sư, đóng nông dân cũng “ok”. Thế mới lạ lùng. Đôi mắt rất tinh nhanh, hàm răng trắng bóng, nước da bánh mật, anh có một ngoại hình tuyệt vời. Chẳng ai thắc mắc khi Đơn Dương có sức hút kỳ lạ với phụ nữ và với cả đàn ông.

Nói tới những phụ nữ từng quen Đơn Dương là điều khá tế nhị, và tôi nghĩ mình không đủ thẩm quyền. Nhưng tôi có thể cam đoan họ mê anh không khi nào về tài sản hay về những lời giả dối ba hoa. Đơn Dương đáng yêu do sự nhiệt tình, tính hồn nhiên và sôi nổi. Có lần anh quen một thiếu nữ ở Hà Nội, cô ấy ra trạm điện thoại công cộng gọi vào máy di động của Đơn Dương trong Sài Gòn. Nói chuyện cả tiếng đồng hồ xong cô bước ra khỏi trạm thì đụng đầu với Đơn Dương chờ ở ngoài. Thì ra anh đã bay đến từ lúc nào. Hỏi thế thì không chết sao được!

Nếu tôi không nhầm, cho tới phút này cũng chưa ai thay thế anh một cách hoàn hảo. Lần cuối tôi gặp Đơn Dương khi anh chuẩn bị sang Mỹ dự lễ trao giải Oscar phim “*Ba mùa*” do anh đóng được đề cử. Tôi ghen tị quá, bèn xúc xiểm rằng khi lên đây nếu đoạt giải phải mặc bộ “xì mốt kinh” có thắt nơ rất phức tạp. Đơn Dương cười hể hể, nói rằng tớ đã may rồi, cậu đừng lo. Chẳng hiểu sau đó anh còn dịp mặc nó lần nào nữa hay không nhưng mỗi khi xem chương trình ca nhạc Thúy Nga sau này, thấy Đơn Dương ngồi ở hàng ghế đầu, tôi đều ghen tị

vì anh vẫn rất đẹp trai và mặc những bộ đồ cực sang.

Tuy về xuề xòa chiếm lĩnh cả bản thân, nhưng trong nghệ thuật Đơn Dương nghiêm túc đến kinh hoàng. Phim “*Chùa Đàn*” của đạo diễn Việt Linh, Đơn Dương thủ vai một nghệ nhân đánh đàn và chẳng hiểu anh học lúc nào mà đánh hay đến mê mẩn. Cho tới nay, đó vẫn là một trường đoạn nằm trong số đẹp nhất của điện ảnh Việt Nam. Tôi tin chắc như thế!

XEM ĐẠI NGHĨA ĐỂ MẮNG HUNG TÀN

Nhìn bên ngoài Đại Nghĩa giống hệt như ông đi thu tiền điện. Anh không lòe loẹt, không đến những nơi lòe loẹt và cũng không bá cổ bá vai với những người lòe loẹt. Anh vương giả một cách âm thầm, hưởng thụ một cách kín đáo và nổi tiếng một cách dửng dưng.

Trong áng văn chương bất hủ “Bình ngô đại cáo”, Nguyễn Trãi viết “Mang đại nghĩa để thắng hung tàn” còn trên sân khấu Sài Gòn mười mấy năm nay, khán giả chỉ thấy hung tàn thắng Đại Nghĩa.

Có thể tin rằng Đại Nghĩa là một diễn viên không hề bẩm sinh. Anh không có chiều cao của Lê Hoàng, không có vẻ đẹp của Bình Minh, không có cơ bắp như Phạm Văn Mách, càng không có hình xăm văn vận như Năm Sài Gòn trong tiểu thuyết “Bỉ vỏ” của Nguyên Hồng. Đại Nghĩa chả có gì cả nếu nhìn từ bên ngoài.

Rất ít người được nhìn bên trong Đại Nghĩa và Lê Hoàng có phần đầu cả đời chắc cũng không có hân hạnh ấy. Nhưng theo lời một số kẻ đã được chiêm ngưỡng kể lại, thì bên trong ấy cũng chả có gì phi thường, cũng giống hệt như bao chàng trai khác.

Thế thì cái gì đã khiến Đại Nghĩa trở thành một diễn viên. Đã thế lại là một diễn viên “gần như vĩ đại”. Viết đến đây, tôi biết lập tức có người vặn lại: “VẬY theo anh, ai bây giờ là diễn viên vĩ đại”. Thú thực tôi không biết. Chỉ chắc chắn một điều, nếu có một đạo diễn vĩ đại, dứt khoát không phải là tôi.

Đại Nghĩa là một nghệ sĩ mà giao cho cái gì ta cũng yên tâm. Chủ tịch Hồ Chí Minh có viết “Người anh hùng là người làm công việc bình thường mà hoàn thành một cách xuất sắc”. Đại Nghĩa chưa khi nào được giao một công việc xuất sắc mà hoàn thành một cách bình thường.

Tôi có thể mạnh mẽ tuyên bố trước dư luận thế giới và nhân loại tiến bộ yêu hòa bình rằng Đại Nghĩa là một diễn viên chưa có cơ hội, chẳng có vẻ thiết tha với cơ hội nhưng thực sự rất tài năng.

Về cơ bản, Đại Nghĩa là một chàng trai vô cùng điềm tĩnh. Anh không hốt hoảng đi làm giám khảo như Lê Hoàng, không vội vã đá bóng như Công Vinh, cũng không phóng xe đuổi bắt cướp trên đường. Nếu bạn bị trượt chân ngã xuống sông, bạn kêu cứu và Lê Hoàng hùng hổ nhảy xuống thì hậu quả rất có khả năng là cả hai cùng chết đuối, nhưng nếu Đại Nghĩa ở trên bờ, anh sẽ nói khẽ với bạn “từ từ nào, chưa chết mà”. Anh sẽ đi tìm một cây sào (chắc chắn sẽ tìm ra) rồi anh chìa sào cứu bạn lên, trong khi toàn thân anh vẫn trắng tinh không dính một giọt nước và một hạt bùn.

Đại Nghĩa hết sức mềm mỏng. Anh đã từng lấy “ních nêm” là “Bé Na” mà đáng ra phải viết thêm “Na sắp chín”. Anh không khi nào tranh cướp vai, không khi nào xin việc, chả khi nào nói xấu người khác (Lê Hoàng có nói xấu không chưa biết, nhưng không bao giờ nói đẹp cho ai). Đại Nghĩa đi xe hơi mà

chả kẻ nào nhìn thấy xe hơi. Đại Nghĩa ở nhà lầu mà chả ma nào nhìn thấy nhà lầu. Đại Nghĩa là Việt kiều Mỹ nhưng ai cũng tưởng anh ở Bến Tre.

Trên sân khấu và trên màn ảnh, Đại Nghĩa có khả năng đóng đủ thứ vai. Trẻ con? Ok. Ông già? Ok. Bà già? Ok. Lưu manh? Tất nhiên càng ok! Đại Nghĩa là MC? Tuyệt. Đại Nghĩa làm tổng thống? Chưa biết chừng. Nhìn bên ngoài Đại Nghĩa giống hệt như ông đi thu tiền điện. Anh không lòe loẹt, không đến những nơi lòe loẹt và cũng không bá cổ bá vai với những người lòe loẹt. Anh vương giả một cách âm thầm, hưởng thụ một cách kín đáo và nổi tiếng một cách dửng dưng. Anh nhẹ nhàng, dịu dàng và nham hiểm đến ngây thơ.

Tôi đã nhìn thấy cá voi và đã gặp thần lùn. Nhưng chưa khi nào tôi gặp ai ghét Đại Nghĩa. Nhưng cũng chưa khi nào thấy ai yêu anh, vì anh mà sẵn sàng chết. Đơn giản vì nếu biết ai sắp chết vì mình, Đại Nghĩa sẽ lùi xa. Anh chỉ muốn sống cùng mọi người tận hưởng niềm vui, còn đau khổ thì tốt nhất không đưa nào phải chịu.

Có lẽ do tính khí như vậy, nên Đại Nghĩa hầu như không đóng vai chính diện trên sân khấu và trên màn ảnh. Mà hình như anh cũng không ham. Chả phải Đại Nghĩa không tha thiết, chả phải không yêu, nhưng nếu có ai yêu hơn vậy tức anh nhường.

Rất ít khi tôi gặp Đại Nghĩa trong đời. Nếu gặp cũng không ôm chầm lấy, không lao tới bắt tay và càng không có chuyện nức nở khóc. Hai bên nhìn thấy nhau chỉ nháy mắt một cái, kiểu như hai kẻ gian, hiểu rằng cuộc đời này không phải của mình!

PHÚ QUANG – KỂ BÁN HÀ NỘI

Vào thời kỳ cực thịnh, thiên hạ đồn: để chứng minh mình là dân Hà Nội, mọi công dân đều phải xuất trình hai thứ: sổ hộ khẩu và nhạc Phú Quang.

Nếu bạn ra chợ Đồng Xuân, thấy một người bán dao thớt, dứt khoát phải là một ông già. Nếu ai bán hành tỏi, chắc chắn là một bà già. Nếu thấy ai bán hoa, nhất định phải là một cô gái. Còn nếu ai bán Hà Nội, cam đoan sẽ là Phú Quang.

Toàn thể dân Việt Nam đều biết Phú Quang yêu Hà Nội đến điên cuồng. Anh gần như là nghệ sĩ duy nhất đã từng có vợ, có nhà ở Sài Gòn sau đó lại chuyển ra Hà Nội. Nhiều người không sao hiểu nổi điều đó. Riêng tôi nghĩ, nếu như chim sâu không thể xa sâu, rồng không thể xa mây, cá không thể xa nước, thì Phú Quang làm thế nào xa Hà Nội được?

Vậy lý do gì Phú Quang bán Hà Nội?

Ai bán mà chả cần tiền? Xin thưa, Phú Quang bán Hà Nội để có tiền mua một Hà Nội khác, thế thôi!

Đối với Phú Quang, hay nói chính xác hơn, với nhạc Phú Quang, Hà Nội là chuông chùa Hồ Tây, là sương mù Quảng Bá,

là hoa sữa, hoa sấu, cùng lắm là tiếng tàu điện leng keng. Nói tóm lại, Hà Nội của Phú Quang ngơ ngác, mờ ảo, thoang thoảng, phất phơ. Phú Quang không chọn được, không hiểu được và không bao giờ muốn hiểu Hà Nội kẹt xe, Hà Nội bia hơi, Hà Nội văn phòng hoặc Hà Nội cao ốc. Anh muốn đổi phắt Hà Nội này lấy Hà Nội kia, hình như bằng bất cứ giá gì.

Nếu tôi không nhầm, chưa nhạc sĩ nào có nhiều đêm nhạc Hà Nội như Phú Quang. Cả anh và Hà Nội đều nương tựa vào nhau mà sống, ca ngợi nhau một cách chân thành nhất. Thiên hạ đồn, nếu không có Phú Quang, đám dân Hà Nội sống ở Sài Gòn đã chết từ lâu. Nếu như Trần Tiến ngây thơ, Dương Thụy mơ màng, Thanh Tùng day dứt thì Phú Quang lịch lãm. Đã có những giây phút anh chỉ huy dàn nhạc. Nếu có cơ hội, Phú Quang sẵn sàng chỉ huy tất cả mọi thứ ở đời.

Vào thời kỳ cực thịnh, thiên hạ đồn, để chứng minh mình là dân Hà Nội, mọi công dân đều phải xuất trình hai thứ: sổ hộ khẩu và nhạc Phú Quang. Thiếu một trong hai thứ này coi như chưa đủ tiêu chuẩn. Một số nhà nghiên cứu còn khẳng định cụ Rùa nổi trên Hồ Gươm thì Phú Quang nổi trên Nhà hát lớn đều vào những dịp bất thường. May mắn nhất của Phú Quang là lúc tài năng nhất cũng là lúc anh đẹp trai nhất. Nhìn thoáng qua, anh giống tài tử Hàn Quốc. Nhìn gần, anh giống tài tử Hồng Kông. Tài tử Việt Nam chưa có ai giống anh được. Con gái chết vì anh nhiều như muỗi chết vì dơi.

Ngoài âm nhạc, Phú Quang còn có một biệt tài kể chuyện rất hấp dẫn. Chỗ nào anh xuất hiện, chỗ đó thiên hạ chỉ còn nước tê liệt ngồi nghe. Phú Quang cực kỳ nhạy cảm và cực kỳ thích thú trước những kẻ ngu. Anh nói về cái ngu của thiên hạ hay đến nỗi chỉ cực ngu mới không hiểu anh nói về đứa nào.

Nhưng Phú Quang cũng chẳng phải cố chấp. Hồi tóc anh mới bạc, anh nói rất hay về những lý do không cần nhuộm. Sau đó anh nhuộm và lại nói rất hay về những lý do cần làm thế. Khi Phú Quang bị bệnh tiểu đường, anh kể về nó hấp dẫn tới mức rất nhiều đứa tiếc vì mình không mắc bệnh.

Tôi gặp Phú Quang đã lâu lắm rồi. Có ba bộ phim của tôi do anh viết nhạc. Đã có thời kỳ, trong các liên hoan phim quốc tế, nghe ầm ầm biết phim Mỹ, nghe vui vẻ biết phim Ấn Độ, nghe đau khổ biết phim Pháp, thì nghe Phú Quang biết phim Việt Nam. Số giải thưởng điện ảnh mà Phú Quang vớ được chất cao đến mái nhà, nếu rơi xuống đủ đè bẹp vài nhạc sĩ khác. Phú Quang là một người thực tế. Anh yêu âm nhạc, yêu Hà Nội nhưng tuyệt nhiên không phải yêu đơn phương. Bày tỏ như thế nào, bày tỏ ra sao và dưới dạng gì đó là việc của Hà Nội, anh không quan tâm nhưng không quên.

Nếu như Bùi Xuân Phái suốt đời vẽ Hà Nội mà không để ý tới việc Hà Nội ngắm mình thì theo tôi, Phú Quang không dễ dàng như thế. Phú Quang cần Hà Nội thăm hỏi anh, chào anh, Tết nhất đến nhà anh. Một số người cam đoan với tôi đã nhìn thấy lãnh đạo tới nhà nghệ sĩ và sau đó chúng kiến đến Ngọc Sơn cùng tháp Rùa dắt tay nhau đến nhà Phú Quang, tay có mang quà nhưng chẳng hiểu Phú Quang có nhận hay không.

Bi kịch của Phú Quang hôm nay nếu có thì nằm ở chỗ Hà Nội đã mở rộng, còn anh thì không. Anh không muốn ra khỏi Hồ Gươm. Nếu Thạch Lam sống lại, thay vì viết *"Cô hàng xén"* mà viết *"Chàng nhạc sĩ"* thì Phú Quang bất tử. Nhưng như ta đã biết, Thạch Lam không sống lại, tiếc quá! Cho nên Phú Quang vẫn ngồi ở chợ Đồng Xuân bán Hà Nội với giá cao. Nghe đồn cầu thủ Lê Công Vinh về Hà Nội ACB gì đó với giá 15 tỷ đồng. Bà con nghĩ thế là đắt. Riêng Phú Quang cười nhạt. Để có anh

một phút, Hà Nội phải trả cả một đời.

Tôi chưa vào Bảo tàng Hà Nội nên chưa biết trong đó có gì. Nhưng trộm nghĩ trong ấy ít ra phải có một ngăn dành cho những cá nhân có nhiều đóng góp với thủ đô. Ngăn như thế để tượng Phú Quang thì hơi quá, nhưng nếu trưng bày cái đĩa của anh thì rất hợp. Tất nhiên không phải đĩa ăn cơm, mà đĩa chỉ huy dàn nhạc!

TÙNG ĐIÊN – BÁN TRANH NHƯ BÁN VẢI

Toàn thế giới sẽ chỉ mình Tùng bán tranh như... bán vải. Có nghĩa là ở chợ tranh, anh cầm cái cửa, thiên hạ mang tiền đến, tùy tiền ít tiền nhiều mà anh cắt cho mảnh tranh to hay nhỏ. Kỳ lạ là mảnh nào cũng có bố cục hoàn chỉnh. Đây là bà con đồn thế chứ tôi không tin...

Nếu bạn tới Hà Nội, và tóm lấy một kẻ có chút liên quan đến văn hóa văn nghệ, hỏi:

- Ai nổi tiếng nhất vùng này?

Thế nào cũng được nghe trả lời:

- Dạ thưa, cụ Rùa!

Sau đó hỏi tiếp:

- Kẻ nào đẹp trai nhất?

Nhất định sẽ được trình bày:

- Thưa, đạo diễn Bùi Thạc Chuyên!

Tiếp theo là câu hỏi cuối cùng:

- Ai điên nhất thủ đô?

- Dạ thưa, Hoàng Hà Tùng!

Vậy Hoàng Hà Tùng là ai? Một doanh nhân? Một lái xe ôm? Một giáo sư hay một tên buôn ma túy?

Tất cả đều sai, đó là họa sĩ Hoàng Hà Tùng.

Đây là nói một cách trịnh trọng, mà xưa nay người ta hay nói một cách trịnh trọng trong hai sự kiện quan trọng nhất của đời người: Đám cưới và đám tang.

Đám tang Tùng chắc phải cả trăm năm nữa thiên hạ mới hy vọng chứng kiến vì anh rất khỏe, còn đám cưới đã trở thành huyền thoại.

Tại sao huyền thoại? Tại vì phái đoàn nhà trai đi qua nhà gái một cách hùng hổ, do một họa sĩ đàn anh cầm đầu, với khẩu hiệu đưa cho cô dâu “Cưới hay là chết” (chứ không phải “Cưới ngay kẻo lỡ”). Và mẹ vợ có hai lần choáng váng, một là khi nhìn thấy phù rể Bùi Thạc Chuyên, hai là khi nhìn thấy Hoàng Hà Tùng. Hai vẻ đẹp đó quá xung đột, quá khác nhau, nhưng đều tuyệt mỹ cả.

Nhưng tất nhiên, làm nghệ sĩ chả ai nổi nhờ đám cưới, cũng chả ai nổi nhờ ly dị. Họa sĩ Hoàng Hà Tùng nổi về vẽ tranh.

Về tranh của Tùng hiện nay có hai luồng dư luận dữ dội. Một phe bảo rằng không có giá trị hơn giấy gói hàng. Phe kia lại tin chắc đây là những sản phẩm kiểu Picasso. Phe nào cũng đông người nhưng hôm nay nhiều kẻ thì thậm chí muốn giàu có hãy làm gấp hai việc: mua chứng khoán và mua tranh Hoàng Hà Tùng.

Tùng có ngoại hình và tác phong cực kỳ giống một thiên tài.

Anh vừa để râu, vừa có tóc bạc, vừa hói lại vừa bù xù. Anh uống rượu nhiều, tắm giặt ít và có khả năng sáng tác lung tung. Lung tung là thế nào? Nếu Picasso có thể vẽ lên nắp thùng, lên vỏ bao thuốc lá thì Tùng có thể vẽ trong lúc say, trong một dịp tạt qua nhà ai đó hoặc trong một đêm vạ vật ở những địa điểm khả nghi. Nếu Huế giỏi về màu tím, Thanh Bình giỏi về màu trắng, Lưu Trọng Lư giỏi về màu vàng có con nai thì Hoàng Hà Tùng giỏi về màu đỏ.

Tùng Diên là một kẻ uống nhiều. Gần như một trăm phần trăm cú điện thoại anh gọi cho bạn bè được thực hiện khi đang ngồi cạnh chai rượu. Mở máy lên là nghe “tao đang uống với...” chứ chả khi nào “tao đang thảo luận với, tao đang nghiên cứu với hoặc tao đang tính toán với...”. Nếu có kẻ nào khoe “tao đang đứng trong triển lãm với...” thì kẻ đó không phải là Hoàng Hà Tùng.

Tùng Diên là một đứa chơi nhiều. Anh rất hay lò mò ở các tỉnh và hay đến những địa điểm nói ra đã sờ da gà. Rất nhiều lúc đang uống với anh, bỗng anh đi ra ngoài, 15 phút sau gọi lại thì nghe đang ở trong xe hơi chạy ra biển. Mà biển thì ai chả biết có san hô, có cát vàng, có dã tràng, có thủy cung và có nàng tiên cá.

Đã một thời, hề nghệ sĩ Sài Gòn từ Bắc trở về Nam, nách trái cấp bánh cốm, thì nách phải cấp cục gì dài dài. Hỏi ra đó là tranh Hoàng Hà Tùng. Anh tặng lung tung khắp cả nước. Nhưng gần đây anh đã tỉnh ra, anh không tặng nữa mà bán rẻ. Rẻ là bao nhiêu? Như trên đã nói, tranh của Hoàng Hà Tùng là một ẩn số. Chỉ những kẻ nhanh trí, có niềm tin vào sức mạnh sâu xa của nghệ thuật và có hy vọng đổi đời một cách bất ngờ mới thu thập tranh của Tùng Diên.

Tùng Diên có thời kỳ vẽ như điên. Anh là tác giả của bức tranh sơn mài lớn nhất Việt Nam, theo lời anh tự xếp hạng. Để vẽ nó, Tùng dùng hết một trăm mét khối gỗ, hai ngàn ký sơn, ba chục ký vàng bạc nguyên chất và một giọt mồ hôi, năm ngàn lít rượu. Bức tranh ấy không bao giờ trưng bày toàn bộ vì chả lẽ vì tranh mà người ta lại xây một bức tường? Do đó nó vẫn rải rác trong các tụ điểm văn hóa, khúc nọ khúc kia. Theo Tùng, cứ mang tranh anh ra cửa mảnh nào thì mảnh ấy cũng hoàn chỉnh.

Do đó, toàn thế giới sẽ chỉ mình Tùng bán tranh như... bán vải. Có nghĩa là ở chợ tranh, anh cầm cái cửa, thiên hạ mang tiền đến, tùy tiền ít tiền nhiều mà anh cắt cho mảnh tranh to hay nhỏ. Kỳ lạ là mảnh nào cũng có bố cục hoàn chỉnh. Đây là bà con đồn thể chứ tôi không tin vì Tùng có khả năng hoặc bán hai triệu đô hoặc mang tranh chất thành ván lát tường, chứ không bán lẻ.

Tùng còn hay làm họa sĩ trang trí sân khấu. Mở màn ra, nếu cái gì như sắp để chết diễn viên, như đâm vào tim khán giả và như những mảng vỡ được khâu lại với nhau bằng chỉ tơ tằm thì đó đích thị là trang trí của Hoàng Hà Tùng. Nếu phim có cấm trẻ em dưới 16 tuổi thì trang trí của Tùng nhiều khi cấm giám khảo trên 50 tuổi vì xem nhiều có thể gặp ác mộng.

Chữ Tùng Diên luôn khuyên dùng là chữ “tao”. Đến lúc chết, có thể bạn bè anh không nghe được anh nói “tớ”, càng không hy vọng gì nghe anh xưng “tiểu đệ” hoặc “mình”, cũng chưa khi nào thấy Tùng gọi ai là “ngài”.

Tùng Diên đặc biệt giỏi khi vẽ chân dung Diên. Nếu bạn đang trầm tư, đang có tâm trạng sâu lắng, lãng mạn hoặc thổn thức thì chớ mời Tùng vẽ. Anh sẽ vẽ làm cho bạn nom như con gà

luộc. Nhưng nếu bạn đang căm thù, đang hốt hoảng, đang muốn chém ai đó, hoặc đang tan nát cõi lòng thì phải để Tùng miêu tả gấp, nét mặt của bạn sẽ được khắc họa như một ánh sao băng. Nhạc sĩ Thanh Tùng có một bức chân dung do Hoàng Hà Tùng sáng tác. Mỗi lần nhìn vào đó, nhạc sĩ lại bảo anh sợ cả chính mình.

Ở Tùng Diên có một cái gì đó rất Hà Nội. Bữa bãi một tí, chân thành một tí, lãng nhãng một tí, huyền thuyên một tí, nghĩa hiệp một tí và thực dụng một tí. Nếu như Từ Hải “gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo” thì Hoàng Hà Tùng giá vẽ bên nách trái, chai rượu bên nách phải, em út trong túi quần, vợ con trên đầu, còn túi tiền nhét trong bít tất (lưu ý: bít tất không giặt thường xuyên).

Ra Hà Nội gặp cụ Rùa mà không gặp Tùng Diên thì coi như đã phí tiền vé!

PHI THANH VÂN – MÈO RỪNG LAI CÒ HƯƠNG

Vân thủ vai gái nhảy rất tuyệt. Cô vừa tham lam, vừa độc ác, vừa ngây thơ, vừa ngốc nghếch, lại vừa ham trai. Vân là pha trộn của một con mèo rừng với một con cò hương.

Tôi buộc phải làm quen với Vân cách đây khoảng năm năm. Thời đó, do vừa làm xong phim “*Gái nhảy*” nên tôi nổi lắm (bây giờ thì tôi vẫn nổi mà không cần... phao).

Đang đi ngoài đường, đột nhiên điện thoại di động reo. Nhìn màn hình thấy có số lạ hoắc. Bấm máy, nghe một giọng con gái chói tai: “Anh ơi, anh là đạo diễn Lê Hoàng à? Anh sắp làm phim ‘*Gái nhảy*’ tập II phải không? Cho em đóng với. Anh ở đâu, em đến gặp anh nghe.”

Cảm giác đầu tiên của tôi là kinh ngạc!

Trong cuộc đời làm phim đầy xô thịt và đầy xấu xa của mình, tôi đã gặp nhiều loại nữ diễn viên, và các cô gái muốn trở thành diễn viên. Nhưng ít khi họ gọi thẳng cho tôi và đòi tới ngay như thế.

Với bản chất tham lam và tò mò của đàn ông, tôi đồng ý ngồi chờ Vân ở Hãng phim Giải Phóng. Tôi mơ tới một thiếu nữ

xinh đẹp, táo bạo và lãng mạn.

Kìa, một chiếc xe “a còng” màu trắng phóng vào sân (thời đó xe ấy nổi lắm). Trên xe là một thiếu nữ đen sì, gầy như que củi, mồm đang ngoác ra cười. Đó chính là Phi Thanh Vân, tức Vân Dẹo, hay Vân Zẹo (Dzẹo).

Cho tới tận bây giờ, chữ Dẹo hay Zẹo đó vẫn còn đang được các nhà nghiên cứu lịch sử sắc đẹp nước nhà tranh cãi. Một số người bảo rằng Vân có thân hình rất dẻo, đi chỗ này lại vẹo sang chỗ kia, nên gọi là Dẹo. Một số khác bảo là Vân dẻo mồm. Một số khác bảo Vân ỡng ẹo thành ra “zẹo”. Tới giờ phút này, tôi vẫn chưa biết ai đúng.

Phim “*Gái nhảy II*”, ngoài Minh Thư và Mỹ Duyên bắt buộc phải có, còn cần thêm cả chục cô gái nữa. Nhưng có độ một triệu cô muốn đóng, trong đó có cả... Julia Roberts và Chương Tử Di. Nhưng tôi không chọn họ mà chọn Vân.

Bởi ngay phút đầu gặp gỡ, Vân đã thông báo cho tôi biết là cô muốn đóng phim này vì cô chưa làm phim nhựa bao giờ. Cô còn cho biết, nếu từ chối, cô không bảo đảm an toàn cho tôi và bạn bè tôi, thế hệ tôi.

Như các bạn cũng biết, thế hệ tôi là thế hệ cao quý của Điện ảnh Việt Nam (thời đó Vũ Ngọc Đăng và Dũng Khùng chưa xuất hiện), và tôi có trách nhiệm bảo toàn không để cho nó bị Vân ám hại.

Vân thủ vai gái nhảy rất tuyệt. Cô vừa tham lam, vừa độc ác, vừa ngây thơ, vừa ngốc nghếch, lại vừa ham trai. Vân là pha trộn của một con mèo rừng với một con cò hương.

Vân có một tính cách rất lạ kỳ. Nếu như mọi người mầu hay

diễn viên đều cố tạo cho mình một lớp hào quang, không về học vấn thì cũng về dòng dõi, nếu tiện thì cả hai. Vân Dạo không thể. Cô bô bô kể nhà mình nghèo, và mình vất vả ra sao từ nhỏ cho tới tận hôm nay để có cơm ăn.

Sau này, tôi mới biết tất cả các cô gái khác đều zèo hơn Vân. Họ thường úp úp mở mở, làm mình làm mẩy khi có dịp. Vân Dạo chả hơi đâu phức tạp như thế, một khi phát hiện ra cơ hội, Vân sẽ nhào tới tóm lấy nó, bóp cổ nó, cho tới khi nó chịu khuất phục mình.

Trong phim *“Lọ Lem hè phố”* có một cảnh ớn da gà. Đây là cảnh các cô gái phải bôi bùn vào người rồi sau đó xối nước. Bùn chúng tôi làm bằng bã cà phê, tuy không có vi trùng, nhưng nhìn cũng ghê lắm. Đến quý sứ phải trát vào thân thì cũng ngại nói chi là thiếu nữ. Tôi biết khó nhất là người bôi đầu tiên. Tôi bèn nhờ đến Vân, và cô nhận lời sau một phần triệu giây suy nghĩ. Sau khi cô bôi xong, các nữ diễn viên khác ào xuống, chỉ sau năm phút lượng bùn hết sạch.

Vân Dạo là thế đó. Đừng nói đóng phim, nếu đạo diễn có nhờ cô vác dao ra chém nhà báo, hẳn chắc cô cũng làm!

Đóng xong phim ấy, Vân hăm hở đi tìm cơ hội khác. Thỉnh thoảng tôi gặp Vân, cô lại gào toáng lên: “Anh giai có việc gì cho em làm không?”

Sau này, công ty BHD có tuyển diễn viên cho bộ phim *“Cô gái xấu xí”*. Họ muốn mời Vân đóng và có tham khảo ý kiến tôi. Tôi nói rằng khán giả xem phim ấy có thấy Vân được hay không là chuyện của họ. Tôi chỉ làm theo bản năng mình.

Sau này Vân đẹp lên. Cô to những chỗ đáng to, nhỏ những chỗ đáng nhỏ, và phổng những chỗ đáng phổng. Cô tự hào mình là

hoa hậu dao kéo (đương nhiên phải có bằng tốt nghiệp).

Đám cưới Vân tôi không đi, vì tôi nhớ nhằm ngày. Nhưng trước đó tôi đã nhìn thấy chú rể, một ông Tây đẹp trai, mặt mũi có vẻ như trúng số. Rõ ràng đây là khuôn mặt đàn ông nên có khi đứng cạnh Vân.

Trong một chương trình thời trang do báo *Đẹp* tổ chức, Vân mặc đồ da đen tuyền và cầm cây roi cũng đen tuyền. Khi đồng nghiệp đi trên sàn diễn, Vân vụt roi vào không khí như vụt vào... nghệ thuật.

Gần đây nhất tôi gặp Vân đi học tiếng Pháp. Cô khoe đã phát âm được chữ “măng-dê” đồng thời cũng biết “ka ka” là gì! Tôi không biết nên không dám hỏi.

Nhìn Vân cao lêu nghêu, lộng lẫy đi trong đám học viên ăn mặc xềnh xoàng, tôi thấy Vân đúng là “Lọ Lem thời a còng”.

Bên tai tôi luôn vang vang tiếng “Anh giai ơi”!...

ĐÌNH NGỌC DIỆP – CON CHIM CHÍCH CHÒE, TUNG ĐUÔI TỬ PHÍA

Vượt lên trên hết, Diệp là một diễn viên đa dạng. Nàng đóng bi cũng được, đóng hài cũng được, đóng hấp dẫn cũng được. Mọi thứ nàng đều làm tốt, chả sợ thằng Tây nào.

Lần đầu tiên tôi gặp Đình Ngọc Diệp cách đây chắc cũng phải sáu, bảy năm. Hồi ấy cả hai đứa đều trẻ đẹp nhưng mỗi người một kiểu. Tôi đẹp theo lối to cao bóng bẩy, còn Diệp thì theo kiểu nhí nhảnh, trẻ con.

Hôm đó, Diệp đi cùng Tuyết Ngọc. Nàng mặc một chiếc quần bó, một chiếc áo bó, lấp hàng lông mi cong vút bằng nhựa mềm, đánh má hồng như hai quả táo chín (thời đó táo Trung Quốc chưa bị tẩm thuốc trừ sâu), đeo đôi bông tai có chữ Anna Sui (hình như đó là tên của bà dì nàng).

Ấn tượng đầu tiên về Đình Ngọc Diệp là nàng vui vẻ, hoạt bát một cách lách chách. Diệp không thể ngồi im một chỗ. Nàng xoay sở trên ghế cứ như con chim chích chòe, đuôi tung ra tứ phía. Cái đầu nàng cứ lắc qua lắc lại trong quán khiến mấy anh phục vụ bàn chóng mặt ngã bở chửng.

Ngày gặp tôi, Diệp chưa đóng bất cứ một bộ phim nào. Nhưng

nàng luôn gây cảm giác việc ấy sẽ đến một cách tự nhiên, nếu như con người phải ăn phải tắm thì Diệp phải làm tài tử xi-nê, cầm câi!

Cũng vào hôm đó (được coi là ngày dài nhất trong cuộc đời Lê Hoàng), tôi rất ngạc nhiên khi nghe Diệp nói rằng nàng đang là... nhà báo. Với tư cách sinh viên gì đấy, nàng hiện thực tập ở một tờ tạp chí. Điều tiết lộ động trời này khiến tôi choáng váng. Trong con mắt thiên cận, cũ kỹ và yếu bóng vía của Lê Hoàng, nhà báo phải là những người đức độ, có kiến thức vô biên và có lòng nhân ái còn vô biên hơn nữa. Đây mới nói về bên trong, còn bên ngoài phải nghiêm nghị, chững chạc, ăn nói như quan tòa, mắt sáng như sao và không đeo lông mi giả che rợp một bầu trời. Tóm lại, nếu ký giả là Đình Ngọc Diệp thì Lê Hoàng chả khác nào là voi ma mút.

Thế nhưng điều ấy lại là sự thực. Nghe đồn, rất nhanh, từ tờ tạp chí đó, Diệp chuyển sang một tờ báo lừng danh, là tác giả hoặc đồng tác giả gì đó của thiên phóng sự bất hủ về người mẫu, khiến báo tăng số phát hành lên một triệu bản.

Rất nhanh chóng, ai cũng phát hiện ra Diệp có một kho kiến thức vô tận về “sô bít”. Nàng đọc vanh vách ai đang yêu ai, ai đang đánh ai và ai đang sắp giết ai. Ngay phút này đây, nàng biết đứa nào đang đánh bài thua, đứa nào đang trốn nợ và đứa nào vừa mua rẻ được chiếc áo đầm. Không phải Diệp nhiều chuyện, mà nàng nhạy cảm. Một sự nhạy cảm đến hoàn mĩ!

Có nhiều lúc diễn trên màn ảnh, Đình Ngọc Diệp giống hệt như nàng ngoài đời. Nghĩa là nhảy nhót, tung tăng và quay ngoắt bên nọ, ngoắt bên kia nhanh như chớp.

Một lần tôi dẫn Diệp và Tuyết Ngọc đi ăn vịt quay. Nàng bỏ miếng vịt vào mồm, nuốt chửng với một cử chỉ dễ thương và

xinh đẹp. Nhưng chả vì thế mà con vịt, kể cả xương, thoát khỏi bụng nàng. Trong nháy mắt, tôi và Ngọc chỉ có rau ăn.

Lúc ở trường quay cũng thế, Diệp đi xe hơi, đeo hạt màu lấp lánh, vàng bạc châu báu phủ kín toàn thân nhưng đừng kể nào hy vọng quyết tiến cơm. Không phải Diệp keo kiệt, ngược lại nàng rất phóng khoáng nhưng không thích những tên cầm món gì của mình mà không xin phép.

Cảm giác chung về Đinh Ngọc Diệp là ai cũng vui khi gặp nàng. Trong một đám đông ồn ào, khi nhận ra ta, Diệp hét lên, bá cổ ta, thể là chỉ nghĩ tới ta, sau đó bá cổ tên khác và thể là chỉ nghĩ tới tên khác. Diệp không hề giả dối, có lẽ nàng chỉ quan niệm đơn giản niềm vui là phải phân phát.

Nếu không phải là một công việc nghiêm túc thì chớ có nghe điện thoại của Đinh Ngọc Diệp. Nàng có thể nói “em đang ở nhà, đắp chăn, sốt cao lắm, chắc khó qua khỏi” nhưng thực ra đang ở bãi biển, mặc bikini và nhai cua hấp. Khi nàng bảo “em đang đọc kịch bản” thì có khả năng là đang đánh bài hoặc đang mài móng chân. Nhưng điều kì diệu ở Diệp là dù có biết như vậy cũng chả anh nào giận, và nàng có khả năng nói dối một cách đáng yêu vô cùng. Thậm chí còn yêu hơn cả nói thật.

Vượt lên trên hết, Diệp là một diễn viên đa dạng. Nàng đóng bi cũng được, đóng hài cũng được, đóng hấp dẫn cũng xong. Mọi thứ nàng đều làm tốt, chả sợ thằng Tây nào.

Tôi tin sẽ có ngày Diệp đóng phim võ thuật. Còn những vai vớ vẩn như vai ma hoặc vai gái nhà lành thì nàng xơi nhanh còn hơn cá xơi giun.

Về bản chất, Diệp là cô gái rất thông minh. Mỗi khi cảm thấy dư luận bắt đầu buồn ngủ, nàng lại quăng ra một quả bom mà

sức nổ của nó đủ làm tan xác những đứa nhát gan. Đùng một cái nàng tung ra bộ hình sexy đá bóng, đùng một cái nàng ném ra bộ hình cô thôn nữ e thẹn, rồi đùng một cái nữa nàng phóng tiếp bộ ảnh mặc sơ mi bị đứt khuy. Bà con chả còn biết cách nào mà đỡ và còn hỏi nhau “đỡ để làm gì?”.

Nói chung, nghĩ về Đinh Ngọc Diệp, cảm xúc của tôi là vừa yêu mến, vừa ngạc nhiên, vừa khâm phục lại vừa đề phòng. Tôi chả biết nàng sẽ hại đời trai trẻ như mình lúc nào, nhưng nếu bị hại chắc cũng... thấy vui. Vậy còn đòi hỏi gì hơn nữa?

À quên, trước khi kết thúc bài này, tôi xin giới thiệu là Diệp có ngôn ngữ nhắn tin điện thoại rất độc đáo. Văn của nàng cực kỳ đáng yêu và dễ thương, kiểu như “Anh ui, anh đang chết ở đâu thế? Có muốn em chết cùng không?”, khiến bất cứ trái tim đàn ông nào cũng tan nát.

PHAN THỊ VÀNG ANH - KẺ DUY NHẤT TRÊN ĐỜI CÓ HAI GIỚI TÍNH

Là một thiếu nữ không đẹp cũng không xấu, không béo, cũng không gầy,... Nhưng chắc chắn không ngu, mà thông minh. Thậm chí quá thông minh. Về trí thông minh của Vàng Anh có nhiều giai thoại.

Năm 1945, Mỹ ném một quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản. Nửa thế kỷ sau, tổng thống Mỹ hối hận, ông tuyên bố, đáng ra không cần ném bom, mà chỉ cần ném Phan Thị Vàng Anh xuống cũng đủ làm cho Nhật đầu hàng.

Vậy Vàng Anh là ai?

Là một thiếu nữ không đẹp cũng không xấu, không béo, cũng không gầy, không cao cũng không thấp, không trắng cũng không đen. Nhưng chắc chắn không ngu, mà thông minh. Thậm chí quá thông minh. Về trí thông minh của Vàng Anh có nhiều giai thoại. Và đây là một trong số đó:

Có lần cả đám nhà văn đang nhậu nhẹt ăn uống tung bừng (nhà văn nước mình về khoản này thì nhất thế giới!), Vàng Anh không nhậu, nàng lim dim ngủ. Chợt một con ruồi bay

qua, cả đám văn nghệ sĩ nhao lên. Một phe bảo đây là ruồi đục, một phe bảo rằng ruồi cái. Tranh luận gay gắt đến nước sắp đánh nhau (nhà văn nước mình bao giờ tranh luận cũng như đánh nhau).

Vào lúc cao trào nhất, Vàng Anh mới mở mắt và phán: Không phải ruồi đục, không phải ruồi cái, con ruồi ấy thuộc giới tính thứ ba!

Cả bọn thét lên: Sao cô biết? Vàng Anh trả lời: Ta biết, vì ta là kẻ duy nhất trên đời này có hai giới tính.

Đúng vậy!

Vàng Anh có sự tư duy chính xác mà tất cả cánh đàn ông đều thèm khát. Tư duy của nàng nhanh như tia chớp, sắc như dao và nhọn hoắt như một cây kim. Chỉ cần nghe kẻ nào đó nói nửa câu, đọc của kẻ nào đó nửa dòng là nàng đã đủ sức gào lên: “Ngu!”

Tôi cam đoan rằng chữ “ngu” là chữ Vàng Anh dùng nhiều nhất trong cuộc đời nàng, gấp chục lần chữ “khôn”, gấp trăm lần chữ “ăn” và gấp ngàn lần chữ “yêu”.

Thế nên, hãy cẩn thận khi tranh luận với Vàng Anh. Trong năm giây đầu tiên, nàng sẽ chỉ cho thấy bạn sai, trong năm giây tiếp theo, nàng sẽ chứng minh rằng bạn sai một cách tuyệt đối, trong năm giây tiếp theo nữa, nàng cho biết bạn sai từ lúc sinh ra và năm giây cuối cùng, Vàng Anh tuyên bố bạn sẽ sai cho đến cuối đời.

Vàng Anh có khả năng nhìn tất cả các vấn đề từ trên cao, từ dưới thấp và thậm chí có thể bỏ vấn đề vào mồm nhai rồi sau đó nuốt chửng như gà con nuốt giun, sau đó vẫn chớp chớp

ngây thơ.

Bề ngoài Vàng Anh nom xinh xắn, nhất là khi để mái tóc “đờ-mi-gac-xông”. Mắt trái nàng là mắt bồ câu, còn mắt phải nàng là mắt cú mèo, tròn xoe, trong vắt và sáng ngời như buổi sáng mùa xuân. Đàn ông thấy nàng thì tháo chạy, đàn bà thấy nàng thì im bật, người già thấy nàng là khóc thét lên. Chỉ có đám nhà văn gặp nàng là tưởng bỏ.

Thiên hạ đồn rằng có một vĩ nhân sắp chết, biết được Vàng Anh sẽ đọc diếu văn, bèn tuyên bố: “Hãy coi như tôi chưa sinh ra!”

Vừa duy lý, vừa duy tình, vừa duy vật, vừa duy ma, Vàng Anh phức tạp đến mức tốt nhất là ta nên chia tay nàng khi đang thân với nàng, bởi nếu không nàng cũng chia tay ta. Trí tuệ của nàng đủ dùng cho một ngàn đàn ông loại đỉnh cao. Cho nên, khi giá xăng tăng cao, Hội nhà văn chỉ cần nhúng Vàng Anh vào nước, rồi mang nước ấy đổ vào ô tô là máy nổ giòn tan như đã đổ xăng.

Cũng chả cô gái nào nữ tính bằng Vàng Anh. Trước một người đàn ông đẹp (cỡ Lê Hoàng), nàng yêu ngay lập tức bất kể chiều cao, cân nặng và khả năng tài chính. Danh sách của nàng tới nay bao gồm một nhà thơ, ba giáo sư đoạt giải Nobel, ba lực sĩ cử tạ, hai tướng cướp và một anh hề, đấy là chỉ tính những người mà nàng ra mắt chính thức và để cho sống. Những anh nàng yêu sau đó thất vọng giết đi không tính.

Lý do Vàng Anh yêu nhiều là vì nàng chỉ thích hót phần vầng lấp lánh của người đàn ông khi họ ngồi đọc sách, khi họ khóc và khi họ mơ màng. Còn những phần khác nàng không chọn nổi. Nếu được Vàng Anh chọn, bạn hãy luôn luôn mặc comple, luôn luôn tưới hoa hoặc chạy chân trần trên bãi biển vào lúc

hoàng hôn cho nàng nhìn thấy. Nếu bạn ngáp hay xỉa răng là toi đời.

Nói một cách nghiêm túc, Vàng Anh không thể yêu ai lâu, không thể ở một chỗ nào lâu. Nàng xa lạ với mọi sự bằng lòng, dù ở bất cứ chỗ nào. Nếu Vàng Anh làm vua, nàng sẽ chẻ ngai vàng ra chỉ để biết trong ấy ra sao, có kiến hay có mọt.

Điều đáng quý nhất ở Vàng Anh là sự lao động. Lúc nào nàng cũng đang làm một cái gì đó, và làm quần quật. Nàng là ong thợ kiêm ong chúa, là thuyền trưởng kiêm xúc than, là tổng giám đốc kiêm lau sàn.

Nếu nhờ Vàng Anh làm một việc gì thì bạn sẽ hối hận ngàn đời. Nàng sẽ khiến bạn kiệt sức vì những câu hỏi, những phương án và những cách thử nghiệm. Chỉ cần sống trong nhà Vàng Anh một tuần là đủ vốn sống để viết nên cuốn tiểu thuyết “*Người tù khổ sai*” và chả khi nào vượt ngục thành công.

Vàng Anh còn một ưu điểm nữa là không háo danh, khác với Lê Hoàng chả biết gì mà cứ làm giám khảo. Vàng Anh không thích lên báo, không thích lên tivi. Niềm kiêu hãnh lớn nhất của nàng là có vài lần được đọc giả nhầm với nhân vật chính trong phim “*Nhật ký Vàng Anh*” và nàng không đại gì cải chính.

Rất nhiều dự án lúc bàn bạc, đòi đưa tên Vàng Anh vào danh sách thì người ta háo hức, sau đó người ta kính hãi nhìn nhau. Bởi nếu Vàng Anh tham gia, người ta sẽ phát hiện ra bản thân mình vừa lười, vừa dốt và vừa dễ thỏa hiệp đến độ nào. Xa Vàng Anh, thiên hạ dốt hơn, hèn hơn nhưng bình an hơn. Vậy cứ xa là tiện nhất.

Tóm lại, dù bọn đế quốc sài lang có bom nguyên tử thì chúng ta cũng chẳng sợ, vì chúng ta đã có Vàng Anh. Hiểu rõ điều đó, Liên hiệp quốc đã nhiều lần đòi Việt Nam cung cấp lý lịch của Vàng Anh, nhưng đây là bí mật quốc gia!

XUÂN LAN – GẦY ĐẾN PHI THƯỜNG

Ưu điểm của Xuân Lan là thẳng thắn. Nàng chẳng bao giờ mở to mắt chớp chớp, gật đầu kêu “ạ” hoặc vâng vâng mà áo mỏng hay dày. Chỉ năm giây nàng đã nhìn vào tim đen đối tác và lôi ra phần đen hơn của mình.

Tôi rất ít thân với người mẫu. Vì bản thân là mẫu, tôi ghét ai đẹp như mình. Cho nên trường hợp của Xuân Lan là rất lạ.

Cái lạ đầu tiên vì do bản thân đã gầy, tôi chẳng thích con gái gầy. Mà Xuân Lan có một vẻ gầy đến phi thường. Có nhiều dư luận về trọng lượng của nàng. Một số bảo nàng nặng 15kg, một số tuyên bố nàng khoảng 16kg, trong đó xương chiếm 12kg, răng chiếm nửa ký. Một vài nhà nghiên cứu khác tiết lộ Xuân Lan nặng 18,2567kg. Nói chung chưa ai nghĩ nàng vượt quá 20. Truyền thuyết kể rằng, một lần Xuân Lan đứng cạnh xe nước mía, bị bà bán hàng túm lấy cho vào máy ép vì tưởng đó là cây mía.

Xuân Lan đến với nghề người mẫu tự nhiên như cạp đến với thở non. Cạp sẽ tóm lấy thở rồi nhai rau rầu. Xuân Lan y như vậy. Nàng lao lên sàn diễn, đi liên tục từ bộ sưu tập này đến bộ sưu tập khác, vợ hết giải thưởng này tới giải thưởng kia.

Nếu trong top “mô-đô” huy hoàng của thời kỳ huy hoàng, trong khi các ngôi sao khác từ từ lặn xuống hoặc vỡ tan ra thì Xuân Lan lại đang trên đà chói sáng. Nàng đóng phim, đóng kịch và khi tôi viết những dòng này, nàng đang làm huấn luyện viên cho các thí sinh hoa hậu Việt Nam ở Tuần Châu. Nàng mặc quần đùi (xin lưu ý là Xuân Lan rất thích mặc quần đùi vì thừa hiểu đây là thứ đẹp nhất ở mình), một tay cầm dao, một tay cầm búa hò hét đe dọa các thí sinh.

Đây không phải lần đầu tiên Xuân Lan làm trò này. Ai cũng biết, nhưng ít ai dám công nhận là nàng có tài đạo diễn. Nhiều chương trình thời trang phần trình diễn đội hình đã khoán trắng cho Xuân Lan. Nàng biết hò hét, biết mắng nhiếc, biết đòi tiền cao – toàn những phẩm chất của một đạo diễn chân chính.

Nói không ngoa, Xuân Lan chính là pho từ điển sống của nghề người mẫu Việt Nam đương đại. Nàng biết hết, hiểu hết và đã từng trải qua hết. Em người mẫu nào giả trai, chàng người mẫu nào giết người, ông bầu nào tham lam, bà bầu nào vừa tham lam vừa độc ác, Xuân Lan đều biết cả.

Ưu điểm của Xuân Lan là thẳng thắn. Nàng chẳng bao giờ mở to mắt chớp chớp, gật đầu kêu “ạ” hoặc vâng vâng mà áo mỏng hay dày. Chỉ năm giây nàng đã nhìn vào tim đen đối tác và lôi ra phần đen hơn của mình. Gặp Xuân Lan, người ta thấy thoải mái và thấy phần thực tế của cuộc đời (trong khi gặp Lê Hoàng, người ta thấy khả nghi). Xuân Lan có tài diễn xuất. Điều ấy lúc này chẳng còn nghi ngờ.

Và điều đáng quý, thậm chí rất quý, nàng coi diễn xuất là một lao động chứ không phải cuộc dạo chơi. Trên sân khấu, không lúc nào nàng “buông” vai. Dù chỉ đứng trong góc, nàng cũng

để diễn biến vở kịch thể hiện trên mặt mình, trong khi đứa khác hẳn có dịp là trốn.

Lần đầu tiên tôi ngắm kỹ Xuân Lan là trong phim *“Những cô gái chân dài”* của đạo diễn lừng danh thế giới Vũ Ngọc Đăng. Như bao kẻ tầm thường và xôi thịt khác, tôi tới trường quay để nhìn... chân. Tôi thấy trong một rừng chân vừa trắng, vừa đều và tất nhiên vừa dài đó có một cặp chân lấp lánh như phủ vẩy cá. Đó chính là chân của Xuân Lan.

Nàng xuất hiện trong phim ấy không nhiều, và có lẽ đấy cũng là lần đầu nàng thò chân vào điện ảnh, giẫm bệt vào đứa khác.

Một ưu điểm của Xuân Lan là nàng đắm chìm trong nghệ thuật như cá đắm chìm trong nước hoặc như bánh phồng tôm đắm chìm trong chảo mỡ sôi. Chả khi nào thấy nàng ở nhà, lúc nào cũng ở sân khấu, ở sàn diễn hay ở phòng thay quần áo. Chỉ cần ngồi im một chỗ nửa ngày, chắc chắn Xuân Lan sẽ băng hà. Nếu không diễn kịch thì nàng mò lên xem bạn bè diễn kịch. Nàng có khả năng ở suốt ngày trong phòng hóa trang chỉ để đập một con ruồi. Nàng cũng mê xem phim, xem cải lương cao cấp, mê đủ thứ. Nàng mê cả cảnh vật. Có lần ở Luân Đôn, Xuân Lan vờn cổ nhìn kiến trúc và sương mù cho không khí văn hóa thấm xuống tận ruột gan. Kết quả là số tiền vài ngàn đô trong túi bị bọn trộm lấy đi. Cả năm đó, nước Anh chỉ có một khách du lịch bị mất cắp, đó chính là Xuân Lan.

Giờ phút này thì Xuân Lan đã có chồng. Ngày cưới nàng, có mấy chục đại gia nhảy xuống cầu Bình Lợi tự tử, đến mức Hiệp hội Doanh nghiệp Việt Nam đã có công văn khẩn cấp đề nghị nàng hoãn cưới nhưng không được chấp nhận.

Chồng của Xuân Lan là một đại gia về sức khỏe và lòng nhân từ, chưa kể cực kỳ đẹp trai, thêm vào nước da bánh mật. Hôm

đó cả thế giới ghen tị với anh. Là sau ngày cưới, Xuân Lan còn tự do hơn. Nàng cho biết hai vợ chồng đã thể hiện dâng cho nghệ thuật rồi mới đến gia đình. Chồng nàng suốt ngày đêm ở trường quay, còn nàng suốt cả tuần ở sàn diễn.

Điều tôi lo sợ nhất là Xuân Lan sẽ mập ra. Theo tôi đã là nghệ sĩ thì phải “gầy hay là chết”. May quá, phút này Xuân Lan vẫn gầy!

VIỆT TRINH – ĐÚNG HẸN VÀ LỖ HẸN

Có rất nhiều thứ đầu tiên ở Việt Trinh: là ngôi sao đầu tiên sau năm 75 của giai đoạn phim dành cho khán giả, là diễn viên đầu tiên đi xe hơi trong đầu năm 80, là diễn viên đóng nhiều phim nhất và được trả thù lao cao nhất...

Bây giờ mà viết về Việt Trinh thì không biết là sớm hay muộn. Đã có một thời, có xa xưa gì đâu, số lượng tạp chí có in hình Việt Trinh trong một tháng khéo phải chất cao hơn đầu cô.

Tôi không phải đạo diễn đầu tiên của Việt Trinh, càng không phải đạo diễn cuối cùng. Nhưng tôi có cùng cô tham gia một sự kiện đặc biệt, nếu không nói là rất đặc biệt hồi cách đây hai mươi năm, đó là cùng Việt Trinh đi làm phim Việt Nam ở nước ngoài.

Bộ phim ấy đã chìm vào quên lãng rồi, những khán giả teen hôm nay khéo không hề biết có nó ở trên đời (cũng đáng đời nó chẳng?). Nhưng tôi vẫn nhớ như in hình ảnh Việt Trinh ngày ấy.

Đó là một cô bé có nước da bánh mật, khuôn mặt bầu bĩnh và đặc biệt đôi mắt rất đẹp. Nếu xét về ngoại hình, lúc đó như Việt Trinh là cực chuẩn. Chỉ có những lớp diễn viên nữ sau

này mới có chân dài hơn. Việt Trinh học cùng lớp diễn xuất với Lê Tuấn Anh (hình như Lý Hùng nữa thì phải!). Theo tiết lộ của vài học sinh lúc đó, chả biết đúng hay sai (tôi cầu trời cho sai) thì chương trình học chủ yếu là chơi và đánh bài, thỉnh thoảng có thay đổi bằng cách đánh bài và chơi.

Việt Trinh hồi ấy đi một chiếc xe gắn máy chả hiểu nhãn hiệu gì, nhưng cũ kỹ như những ý đồ kịch bản, sơn màu đỏ và vỡ một miếng to ở mũi. Ưu điểm duy nhất của xe là gây ra nỗi sợ hãi cho kẻ nào muốn lấy trộm, vì nó có khả năng chết máy bất kỳ lúc nào.

Bộ phim đầu tiên của tôi có Việt Trinh, Mỹ Duyên, Lê Công Tuấn Anh và Lê Tuấn Anh. Có một cảnh quay Việt Trinh đến từ tám giờ sáng, ngồi chờ đến hai giờ chiều và cô vẫn tươi như hoa (Sau này, tôi nghe đồn có những đoàn phim ra từ tám giờ để đợi tới trưa Việt Trinh tới, và tất cả mọi người cũng đều cố gắng... tươi như hoa, vì sợ làm cô giận).

Việt Trinh kể với tôi, hồi nhỏ cô không bao giờ nghĩ mình sẽ trở thành diễn viên. Cô đã từng đi bộ mười mấy cây số đường đất trong đêm để xem phim *"Ván bài lật ngửa"*. Cô không tiết lộ là đi dép hay đi chân đất.

Sau *"Ngọc trong đá"* của đạo diễn Trần Cảnh Đôn, có lẽ *"Xương rồng đen"* của đạo diễn Lê Dân (nhưng có sự đóng góp cực kỳ lớn của nhà quay phim Đinh Anh Dũng) là bộ phim Việt Trinh nhớ nhất. Dũng có kể với tôi rằng, trong thời kỳ cực thịnh của cô, lúc mà Việt Trinh có thể một ngày đóng tới ba phim và lên sân khấu ho cũng có khán giả mua vé, Việt Trinh vẫn bảo với Dũng: "Nếu bây giờ anh làm kiểu *'Xương rồng đen'* thì em vẫn đóng không công!" Dũng nói xong, thở dài bảo tôi: "Tao cũng không tin lắm."

Theo tôi, Việt Trinh tuy còn rất trẻ đẹp nhưng đã có ba thời kỳ của sự nghiệp: lúc bước vào nghề, thời đỉnh cao và bây giờ. Tôi may mắn chỉ quen cô lúc đầu và gặp cô lúc sau, tuyệt đối không biết gì vào lúc giữa, cho nên không bị thành kiến hay tức tối gì cả.

Tại sao lại tức tối? Tại đã có lời kể rằng: Máy người quen Việt Trinh từ thuở “hàn vi” tới khi làm phim “mì ăn liền” đã bị Việt Trinh làm cho choáng váng. Đạo diễn Quốc Long chẳng hạn. Ông nghĩ mình là thầy cũ, sẽ được cô tới quay đúng lịch hẹn nhưng hình như không phải thế.

Lần gặp gần đây nhất của Việt Trinh với tôi cũng đã lâu lắm rồi, trong một chương trình truyền hình, tôi và cô cùng ngồi nói chuyện. Hai anh em đều không được tự nhiên. Có một cái gì được buồn rất khó tả.

Nói thẳng ra, trong cuộc đời nghệ thuật của Việt Trinh, tôi không đóng vai trò gì lớn. Tôi chỉ là một trong những người đầu tiên mà những kẻ như vậy khéo có rất nhiều. Những lúc cô vui buồn sau này, tôi cũng không có mặt để đóng vai nâng đỡ hay động viên gì cả. Cô cũng chẳng cần tôi, tôi chẳng ảo tưởng chút nào. Nhưng tôi viết bài này về Việt Trinh, vì nghĩ rằng số phận của cô cũng đồng hành với số phận của phim thị trường Việt Nam. Đó là được đón nhận một cách ngơ ngác, sau đó được tung hô lên tận mây xanh rồi lại được xem xét một cách nghiêm khắc, vội vã, bất công.

Có rất nhiều thứ đầu tiên ở Việt Trinh: là ngôi sao đầu tiên sau năm 75 của giai đoạn phim dành cho khán giả, là diễn viên đầu tiên đi xe hơi trong đầu năm 80, là diễn viên đóng nhiều phim nhất và được trả thù lao cao nhất, được nhiều người yêu mến nhất, làm khổ nhiều đạo diễn nhất, có nhan sắc lâu bền

nhất, có những thời gian vắng mặt khó hiểu nhất, gây cho người ta một cảm giác băng khuâng nhất khi gặp lại. Nếu sau này có một bộ phim về Việt Trinh, tôi nghĩ khéo chính cô cũng không đóng nổi vì vai đó quá phức tạp!

MIDU – ĐẸP NHƯ BÚP BÊ

Đằng sau cô bé mảnh khảnh đó có một sức mạnh phi thường. Việc quay phim truyền hình đôi lúc cực kỳ vất vả, giống như lao động khổ sai chứ chẳng phải làm nghệ thuật. Đáng ra, Mi Du phải gầy làm đôi từ lâu, nhưng cô vẫn đứng vững và vẫn cười.

Tôi gặp Mi Du lần đầu tiên cách đây đã gần hai năm, khi đang tuyển diễn viên cho phim “*Những thiên thần áo trắng*”. Ngay phút đầu gặp gỡ, điều khiến tôi kinh ngạc là tôi chưa bao giờ thấy một cô bé gầy đến thế và lại đẹp đến thế.

Khuôn mặt Mi Du có vẻ đẹp mê hồn của con búp bê, từ mắt mũi tới gò má. Đặc biệt đôi mắt tròn trong suốt như hai hòn bi ve, phản chiếu cả một thành phố, kể cả những lúc kẹt xe.

Mi Du “khai” với tôi là chưa bao giờ đóng phim, chỉ thường xuyên làm MC. Gần như ngay lập tức, tôi biết Mi Du sẽ đóng vai gì trong tác phẩm đầy tai tiếng đó của mình. Sau vài ngày quay, tất cả mọi người đều biết Mi Du sinh ra để đóng phim, đặc biệt là phim truyền hình. Khả năng nhớ thoại, khả năng diễn xuất của cô gần như bất tận. Điều đặc biệt ở Mi Du là cô có một vẻ trẻ con đầy quý phái. Chưa khi nào có một diễn viên ít tuổi đến thế lại “hoàng gia” đến thế.

Mi Du cũng có cách sống rất độc lập, cô lái chiếc xe máy to đùng, sau đó chiếc xe hơi cũng to đùng đi những quãng đường

dài đến mức chỉ cần nghe đã toát mồ hôi.

Phim quay được một thời gian, Mi Du hỏi ý kiến tôi nên đi đóng phim hay tiếp tục học ở trường Đại học Kiến Trúc. Tôi lập tức trả lời: “Em hãy đóng phim vì ở Việt Nam, phim ảnh là nghệ thuật mới, trong khi kiến trúc đã cũ rồi. Theo anh, có hàng ngàn kiến trúc sư nhưng không có mấy nữ diễn viên vừa có tên vừa xinh đẹp.”

Tôi xin lỗi các vị kiến trúc sư rất đáng kính vì đã nói như thế. Trường Đại học Kiến Trúc là nơi tôi hầu như ngày nào cũng đi qua, và mơ màng, sùng bái nhìn những hàng bia và trứng vịt lộn bán bên hông. Tôi tin kiến trúc là nghệ thuật cao quý, nhưng điện ảnh cũng đang cố gắng trở nên như thế, cho nên cần cướp lấy Mi Du.

Chả biết có phải do lời khuyên “sàm tấu” của tôi hay không mà Mi Du từ “*Thiên thần áo trắng*” đã chuyển sang “*Tóc rối*” mà không nghỉ một ngày nào.

Đằng sau cô bé mảnh khảnh đó có một sức mạnh phi thường. Việc quay phim truyền hình đôi lúc cực kỳ vất vả, giống như lao động khổ sai chứ chẳng phải làm nghệ thuật. Đáng ra, Mi Du phải gầy làm đôi từ lâu, nhưng cô vẫn đứng vững và vẫn cười. Thậm chí, nhằm lúc đoàn phim nghỉ một ngày, Mi Du còn ngay lập tức bay sang Thái Lan mua hàng rồi bay về, vì cô có một cửa hiệu bán đồ cho teen ở đường Võ Văn Tần. Tôi biết thế nhưng chưa khi nào ghé qua vì tôi đang tuổi teen, sợ Mi Du lại tặng quà, không lấy thì tiếc, mà lấy thì kỳ.

Mi Du còn một ưu điểm kỳ lạ nữa là hấp dẫn được cả con trai lẫn con gái. Trai mê nàng thì ai cũng thấy, xếp hàng dài dài từ chợ Bến Thành đến cầu Bình Lợi, đã thế còn xếp hàng đôi. Nhưng hầu như một nửa con gái Sài Gòn yêu Mi Du. Có lẽ các

cô nhìn thấy ở nàng vẻ yếu ớt của mình và hy vọng cũng sẽ thành công như nàng. Mi Du không bao giờ có sự xa cách của một ngôi sao dù nàng chắc chắn sẽ lấp lánh như nó.

Sau khi *“Tóc rối”* đóng máy, Mi Du lại trở lại trường Đại học Kiến Trúc. Nghe được tin này, tôi nở một nụ cười nham hiểm. Tôi tin rằng đó chỉ là một động thái nhử nhợ, hay nói như dân Hà Nội là “giả chết bắt quạ”. Trước sau gì, theo tiếng gọi đầy quyến rũ và hấp dẫn của điện ảnh, Mi Du cũng sẽ nhìn lại, và sẽ làm cho nhiều thứ rối bời lên!

Nàng sẽ quay về với nó, để lại phía sau cả một bầu trời!

PHƯƠNG THANH – HỒN NHIÊN ĐẾN KINH NGƯỜI

Khi nàng cất tiếng hát, ấn tượng rung chuyển cả phòng. Có lần đứng cạnh nàng ở sân, tôi bảo: “Em sẽ trở nên nổi tiếng!” Trong cuộc đời tôi, tôi chỉ nói câu đó với hai người là Thúy Nga và Phương Thanh.

Cách đây phải hơn mười lăm năm, vào khoảng năm 1995, tôi hay thấy một cô bé (hồi đó Phương Thanh là cô bé, còn Lê Hoàng là teen) tới hãng phim Giải Phóng. Đơn giản do chỗ ấy có một hãng làm băng đĩa ca nhạc và người mà các ca sĩ muốn gặp là đạo diễn Phạm Hoàng Nam. Phương Thanh chả gây ấn tượng gì đặc biệt với tôi nói riêng và hình như các trai trẻ nói chung, vì lúc đó da nàng không trắng, chân nàng không dài và một vài thứ của nàng cũng không to.

Nhưng khi nàng cất tiếng hát, ấn tượng rung chuyển cả phòng. Có lần đứng cạnh nàng ở sân, tôi bảo: “Em sẽ trở nên nổi tiếng!” Trong cuộc đời tôi, tôi chỉ nói câu đó với hai người là Thúy Nga và Phương Thanh. Lúc đó nàng không chú ý tới lời tiên tri ấy lắm, có lẽ vì hai lý do: một là nàng biết thừa điều đó, hai là vì lúc ấy tôi không đẹp trai bằng bây giờ. Dù thời kỳ của Phương Thanh, các ca sĩ không có PR, không có quảng cáo, không có xi-căng-đan và cũng không có... sex để vịn vào như bây giờ.

Tiếp xúc với Phương Thanh bên ngoài khó đoán cô là ca sĩ ngôi sao bởi nếu như vẻ đẹp trai của Lê Hoàng đập ngay vào mắt người xem thì giọng hát của Phương Thanh phải đợi lên sân khấu, hoặc ở trong xe mới biết. Có lần, ngồi trong xe nghe Phương Thanh từ trong đĩa CD cất tiếng hát bài “*Xin làm người hát rong*”, một tên dốt nát về âm nhạc như tôi cũng phải nổi da gà ở tất cả những vị trí chả liên quan gì tới gà.

Có một thời kỳ Phương Thanh và Lam Trường làm mưa làm gió trên sân khấu. Từ một cô gái nghèo, Phương Thanh bỗng nhiên có khả năng vào tiệm Milano mua đồ không theo món mà theo gian hàng.

Nhưng khác với các nữ nghệ sĩ khác, dù có tiền đến đâu, Phương Thanh cũng chả quan tâm lắm tới đồ đạc. Một cái túi xách đắt tiền nàng coi như giỏ cá khô, vo viên hoặc cặp sách nhàu nát. Quần áo nàng nếu không phải trên sân khấu thì hình như chỉ khoác cho xong. Ăn uống cũng vậy, nàng có khả năng nhậu ở vỉa hè, ngay trước khách sạn năm sao.

Điều nổi bật nhất của Phương Thanh là sự hồn nhiên đến mức kinh người, không khéo, nhất Việt Nam. Nàng sống ào ào, hát ào ào, yêu thương rồi chửi bới ào ào. Có đứa kể rằng không thiếu gì những buổi tối Phương Thanh rủ cả đám bạn đi ăn khuya. Đồ ăn vừa dọn ra thì nàng có điện thoại, thế là nàng ôm máy nói suốt cho tới lúc tiệc tàn, nàng quay lại trả tiền cứ như đã ăn no. Nghe nói có những lúc hóa đơn điện thoại của Phương Thanh đủ mua một căn hộ có cả một anh người mẫu bên trong.

Nếu bạn đang ngồi, thấy một chiếc xe hơi bóng loáng dừng lại, một cánh cửa êm ái mở ra, một bàn chân trắng muốt đi giày cao gót kiêu kỳ bước xuống thì chắc chắn đó không khi nào là

Phương Thanh. Phương Thanh phải từ đâu không biết, có khả năng từ xe ôm hoặc xe ba bánh, hốt hải chạy ào tới chỗ bạn, vừa thở vừa chửi rửa chuyển máy bay hạ cánh muộn.

Trong công việc cũng như trong quan hệ, Phương Thanh ham vui một cách thái quá. Xem đá banh khuya là nàg, mặc quần đùi chạy trên sân là nàg, đánh nhau trên vỉa hè là nàg và trồng cây chuối trên sân khấu cũng là nàg. Phương Thanh cũng chẳng hơi đâu tỏ ra dễ thương hay hiền thực. Có người quả quyết với tôi rằng rất nhiều khi một tay nàg cầm mic để hát, một tay cầm cái búa giấu sau lưng. Khán giả nào chạy lên sàm sỡ, nàg nện ngay. Ở bệnh viện chấn thương chỉnh hình Sài Gòn có khoa tai nạn xe hơi, khoa tai nạn lao động và khoa “Phương Thanh đánh” lúc nào cũng đầy bệnh nhân.

Nhìn chung, Phương Thanh sống bình dân, không hề cầu nệ, không khu khu giữ hình ảnh ngôi sao. Nàg như bà lao công trên sân khấu ca nhạc, chỉ biết hát hết sức lực rồi sau đó quần quật chơi và quần quật yêu. Nàg tận hưởng hạnh phúc một cách vất vả và bừa bộn, không quan tâm tới sự suy tư. Khả năng gắn gũi của Phương Thanh là vô tận. Nhưng coi chừng, nàg cũng có khả năng cáu bất thành linh.

Có lần tôi chở Phương Thanh bằng xe máy nhưng không có mũ bảo hiểm. Nàg cười hề hề và hét: “Cứ đi đi! Ai dám thổi em!” Quả đúng như thế thật!

HIỀN THỰC – CHỈ CẦN HÁT, ĂN VÀ NGỦ

Tôi phát hiện ra nàng là một thiếu nữ có nhan sắc của con thiên nga, đôi mắt của con bồ câu, cái cổ mềm mại của con mèo nhưng có lá phổi của ba con bò cộng lại.

Có nhiều người cả đời chưa được gặp Hiền Thực, cả đời chưa được nghe Hiền Thực hát. Có hàng triệu đứa chưa từng được Hiền Thực bắt tay, mời ăn hoặc đánh đập. Riêng tôi, đã có khoảng ba tháng ngồi cạnh Hiền Thực, vai kề vai, khuỷu tay kề khuỷu tay và tai kề tai. Rõ ràng đó là một vinh dự và cũng là một thảm họa không nhỏ.

Trước đó tôi chưa quen Hiền Thực. Chỉ qua báo chí (mà mức độ tin cậy của báo chí thì bà con tự hiểu lấy), tôi biết đó là một cô gái xinh đẹp, hát hay, chẳng buồn lấy chồng, ra nhiều album và ăn mặc không thêm kín đáo. Toàn những phẩm chất hấp dẫn đàn ông nói riêng và nhân loại nói chung. Hiền Thực, Lê Hoàng và Tuấn Khanh, ba khuôn mặt đen xì của nghệ thuật đương đại Việt Nam hồi ấy làm giám khảo cho chương trình “*Bệ phóng tài năng*”. Sở dĩ Lê Hoàng được chọn vì đẹp trai, Tuấn Khanh được chọn vì không đẹp trai nhưng hiền hậu, còn Hiền Thực là thiếu nữ cực kỳ đa tài, đa sắc và đa ngôn.

Phút đầu tiên gặp Hiền Thực, tôi sững sờ vì vẻ trẻ trung của nàng. Da Hiền Thực trắng, răng Hiền Thực trắng và vô số thứ

khác cũng trắng luôn.

Phút thứ hai gặp Hiền Thực, tôi phát hiện ra nàng là một thiếu nữ có nhan sắc của con thiên nga, đôi mắt của con bồ câu, cái cổ mềm mại của con mèo nhưng có lá phổi của ba con bò cộng lại.

Hiền Thực không cân nhắc, hoặc suy nghĩ đầu đầu trong lời nói hay cử chỉ. Nàng để những thứ ấy tuôn trào một cách tự nhiên như nước suối, hoặc bắn ra tứ phía rực rỡ như pháo hoa. Nàng nói líu lo, cười lạnh lạnh, xin lỗi rối rít vì đâm bổ vào khán giả cũng như vào bạn bè trong cuộc vui và trong công việc.

Ưu điểm lớn lao của Hiền Thực là khả năng đi trễ trong bất cứ sự vụ gì có thể đi trễ được. Nếu bạn hẹn tặng cho Hiền Thực mười tỷ đồng vào lúc chín giờ sáng, bạn có thể gặp nàng vào lúc chín giờ tối với những lý do đáng yêu đến mức bạn chẳng những không giận, mà còn vội vàng đưa thêm mười tỷ nữa để nàng vui.

Hiền Thực không thủ đoạn, không ranh ma, không có tài lấy lòng kẻ khác một cách xã giao. Nàng quảng ra mọi ưu điểm và khuyết điểm của mình, tứ tung khắp nơi, ai chịu được thì chịu, ai không chịu được thì nàng mặc kệ.

Hình như vì lẽ đó, Hiền Thực ít bạn cùng nghề. Nàng chẳng buồn giao du, chẳng có chuyện đến dự những buổi gặp gỡ mà mục đích chính là làm duyên hay cười nói. Nàng chỉ cần hát, ăn và ngủ!

Chớ có dại đưa Hiền Thực giữ tiền bạc, tư trang hay cuộc đời mình. Trước sau gì nàng cũng sẽ để quên. Cũng chớ có dại kể cho Hiền Thực nghe chuyện gì bí mật. Trước sau gì nàng cũng

lôi nó ra, dùng nó làm giấy gói xôi. Hiền Thục không phải dạng thiếu nữ trầm ngâm, âu sầu nép mình bên cửa sổ hoặc may vá dưới ngọn đèn dầu. Nàng túm lấy các cơ hội, vận cổ nó, hỏi nó có thích mình không sau đó buông ra và quên phắt ngay.

Cảm giác chung khi tiếp xúc với Hiền Thục là vừa bực mình vừa thấy đáng yêu, bực mình vì nàng không câu nệ, không biết hoặc không thèm mềm mỏng đúng lúc đúng chỗ. Tôi có dự một buổi ra mắt, Hiền Thục dẫn chương trình rồi một đoạn nàng mắng mỏ quan khách không tiếc lời theo kiểu người nhà, chẳng quan tâm gì đến những chữ “kính thưa” hay “vâng dạ” thường tràn ngập trong mồm các MC. Nàng chỉ tay, nàng ra lệnh, nàng kêu réo và nàng áp giải thiên hạ lên diễn đàn, dù họ đang mặc complê hay mặc quần đùi. Đầu tiên quan khách ngạc nhiên, sau đó bỏ ra cười vì chưa khi nào thấy một cô gái thiếu quan tâm đến khuôn khổ đến thế. Nàng không ám chỉ, không ẩn ý rắc rối, cũng chẳng sáo rỗng, Hiền Thục thật thà một cách ngang tàng và thân mật, thỉnh thoảng pha chút quát tháo, xỉa xối và nồng nhiệt vô cùng đặc trưng, ngoài nàng ra không kẻ tầm thường nào có được.

Hiền Thục có một đứa con gái rất xinh và bụ bẫm. Tôi có cảm giác nàng đối xử với nó như một người chị hơn là một người mẹ. Nàng chơi với nó, giận nó, đánh nó rồi lại ôm nó, cứ thế liên tiếp. Nhìn mẹ con Hiền Thục bên nhau có gì đấy rất khác lạ và hiện đại, chẳng vương vấn chút “cổ truyền”.

Có thời, thiên hạ đồn Hiền Thục là nữ hoàng của những “i-ven”. Tôi hoàn toàn tin điều đó. Sự xuất hiện của Hiền Thục bảo đảm cho các sự kiện nét riêng, nét trân trọng và nét thân mật, là điều chẳng phải ca sĩ nào cũng làm được.

Ba tháng ngồi cạnh nhau, tôi chưa hề thấy Hiền Thục liếc trộm tôi, trong khi các thiếu nữ xinh đẹp khác chỉ ba phút đã làm như thế. Điều ấy chứng tỏ Hiền Thục chỉ chú ý nội tâm, lại một ưu điểm nữa của nàng!

HUY KHÁNH – KỂ HÀNH TUNG BÍ HIỂM

Nếu bạn mang một vali tiền đến gặp Huy Khánh, bạn sẽ phải nói gãy mồm thì anh mới nhận. Anh vừa cầm tiền, vừa sợ sệt, vừa bắt bạn thể lần sau không được tái phạm, nhưng chả vali tiền nào thoát khỏi tay anh.

Có nhiều cách để một con người đi vào lịch sử. Ví dụ như Đàm Vĩnh Hưng bằng giọng ca, Lý Đức bằng cơ bắp, Lý Liên Kiệt bằng tài võ thuật... Riêng Huy Khánh, chàng dùng vẻ bề lễn của mình.

Tất cả những ai gặp Huy Khánh lần đầu, từ đàn ông tới đàn bà, từ bà già tới trẻ con đều kinh ngạc về vẻ bề lễn của chàng. Mặt anh ngượng ngịu, chân anh di di, tay anh lúng túng đưa lên miệng cắn, toàn thân anh run run, lắp bắp.

Bằng dáng điệu lắp bắp toàn diện ấy, dùng một cái thiên hạ nghe tin Huy Khánh lấy vợ. Đám cưới này tôi có đi dự, tôi thể rằng đó là đám cưới sang nhất Việt Nam mà mình từng chứng kiến: bàn ăn có nến, có hoa hồng, có ly pha lê và đĩa mạ vàng, khách khứa đến dự ít ra cũng có răng vàng, Ban tổ chức còn mời hai cô hoa hậu chỉ để gác cửa và một chục siêu mẫu nam chỉ để giữ xe.

Đùng một cái nghe tin Huy Khánh chia tay vợ, rồi lùm xùm

với bạn gái... Với vẻ nhút nhát không hề thay đổi, Huy Khánh gây ra hàng loạt những tiếng “đùng, ðùng” trong làng giải trí Việt, tiếng nào cũng nổ to như sét.

Ưu điểm của Huy Khánh là anh chả khi nào tỏ ra tham lam. Bất cứ cái gì anh cũng như bị ép. Nếu Julia Roberts có muốn sang Việt Nam đóng phim với Huy Khánh, chắc chắn cũng phải van nài mỗi mồm anh mới nhận. Chả phải Huy Khánh kiêu, mà anh luôn tỏ ra sợ sệt. Truyền thuyết kể rằng có lần trong đêm gặp ba tên cướp có vũ khí, trong nháy mắt Huy Khánh vừa run rẩy, vừa kêu khóc, vừa giết hết cả ba.

Tôi cam đoan nếu bạn mang một vali tiền đến gặp Huy Khánh, bạn sẽ phải nói gãy mồm thì anh mới nhận. Anh vừa cầm tiền, vừa sợ sệt, vừa bắt bạn thể lần sau không được tái phạm, nhưng chả vali tiền nào thoát khỏi tay anh.

Lần đầu tiên tôi chiêm ngưỡng Huy Khánh đã lâu lắm rồi, hồi đó tôi đang tuyển diễn viên cho phim “*Nữ tướng cướp*”. Huy Khánh rụt rè bước vào với cái mũi nổi tiếng của anh - cũng đang rụt rè nhìn xuống mồm. Tôi không chọn Huy Khánh vì nom anh sao nhát quá. Đây cũng là sai lầm lớn nhất trong cuộc đời đầy tai tiếng của tôi, vì chỉ bằng vẻ rụt rè ấy, Huy Khánh đã gây nên bao nhiêu sóng gió cùng thời điểm.

Điều kỳ diệu là Huy Khánh không giả nai. Anh chả rượu chè, chả bài bạc, chả hút thuốc, hoặc anh làm tất cả những thứ đó với cường độ cao mà chả ai nhìn thấy. Huy Khánh cũng không chửi thề, không xăm mình và không đeo kính đen. Nom anh lúc nào cũng như cậu sinh viên năm nhất.

Hành tung của Huy Khánh rất bí hiểm. Kể đồn anh đang ở trong biệt thự triệu đô, kể lại bảo triệu đô chỉ là gian bếp. Có vài người cả quyết Huy Khánh đang ngủ ở chuồng gà. Chỉ có

điều anh luôn luôn đến chỗ làm việc đúng giờ và ra về lúc nào không ai biết.

Trong sinh hoạt, Huy Khánh cực kỳ dễ tính. Bảo anh uống rượu là anh uống, bảo anh hát là anh hát, bảo anh đánh răng, anh sẽ đánh răng suốt ngày. Huy Khánh chẳng cãi lại lời ai, nhưng cũng chẳng biết sẽ làm gì ai.

Trong công việc, Huy Khánh cũng chẳng đòi tiền, anh chỉ thì thầm yêu cầu một mức giá cực cao, ai không đồng ý thì anh ngưng ngừng nhưng không bớt một xu. Về tội nghiệp của Huy Khánh lan tỏa trong không khí, phảng phất như mùi nước hoa đắt tiền các cô gái lén lút vấy lên người anh. Huy Khánh chẳng khoái điều ấy, nhưng không khi nào ngăn cản.

Gần đây, Huy Khánh rất “toàn cầu”. Anh đi Mỹ như đi chợ, đi Trung Quốc như đi mua rau. Chỉ có điều anh đi với ai, cả thế giới không biết và chính anh cũng không biết, dù chắc chắn chẳng đi một mình.

Một ưu điểm lớn của Huy Khánh là không la cà, không đàn đúm, không đồng bọn. Nếu phạm tội, Huy Khánh chỉ bị kết án cực nhẹ vì anh không bao giờ có tổ chức. Huy Khánh ghét chỗ đông người. Anh chỉ thích những căn phòng ấm cúng, có nến, có hoa, có rượu vang và có những tiếng thì thầm.

Tóm lại, toàn thân Huy Khánh toát lên một vẻ thanh tú hoàn hảo. Đừng nói gần bùn, đến ngồi trong bùn thì anh vẫn không có vẻ hôi tanh, mà thơm phức, như bắp rang bơ. Các cô gái đẹp đã, đang và sẽ nhảy xổ vào Huy Khánh dù mũi họ không hề bị hỏng.

Đơn giản là anh đã làm cho những cái mũi ấy tê dại!

ĐÀM VĨNH HƯNG – XẤU VÀ TỐT KIỂU MR. ĐÀM

Hai “đứa” đều là hai kẻ sang trong hai lĩnh vực khác nhau, và kẻ sang này dĩ nhiên phải biết kẻ sang kia, mặc dù cuộc sống bắt buộc biết thêm một số kẻ hèn.

Nếu bảo rằng tôi quen Đàm Vĩnh Hưng cũng được, mà bảo tôi không quen cũng chẳng sao. Nói cho cùng, hai “đứa” đều là hai kẻ sang trong hai lĩnh vực khác nhau, và kẻ sang này dĩ nhiên phải biết kẻ sang kia, mặc dù cuộc sống bắt buộc biết thêm một số kẻ hèn.

Viết tới đây, chắc chắn có người hỏi ngay: Mr. Đàm sang về cái gì? Tôi xin thưa, đầu tiên là những thứ sang dễ hiểu nhất. Theo quan sát của giới thời trang, Hưng có cả hàng trăm áo đẹp, quần đẹp, thắt lưng đẹp, khăn quàng cổ đẹp, túi xách đẹp, giày đẹp, dép đẹp, dây chuyền đẹp... Đến mức thiên hạ đồn, nếu Hưng có một cái bầy chuột thì nó cũng đẹp, và khéo cũng của hãng Louis Vuitton! Còn nhà và xe thì khỏi phải bàn. Thế tôi (tức Lê Hoàng) sang ở điểm gì? Dạ thưa, tôi sang vì tôi là Lê Hoàng!

Nhưng bài này viết về Đàm Vĩnh Hưng, và chúng ta hãy trở lại với anh. Hưng có hai cách sang, một theo lối thông thường, như đã thống kê ở trên, và một theo cách đặc biệt (nhiều kẻ có hàng ngàn cách mà chẳng cách nào ra hồn).

Cách đây vài năm, tôi không tin vào các ca sĩ ngôi sao, đặc biệt là nam. Tôi kinh ngạc thấy có những gã hát dở tới kinh hoàng, giọng như hết hơi mà vẫn được thiên hạ tung hô. Đi hỏi nhiều người họ cũng kinh ngạc như tôi, thành ra có một lớp dân nghi ngờ tai mình rồi nghi ngờ tai xã hội. Sau đó đã lan truyền tin đồn ca sĩ trước hết và hơn hết chỉ cần “xinh trai”.

Rồi cách đây năm sáu năm gì đó, tôi tình cờ đọc một tờ báo (nhân tiện nói thêm, cả cuộc đời tôi, cứ năm phút lại đọc một cái gì đó, từ bảng giá cơm cho tới triết học). Bài báo viết là tại một buổi biểu diễn ở miền Trung, giọng ca Đàm Vĩnh Hưng đã bất thành linh làm lu mờ giọng ca của một nam ca sĩ ngôi sao mà khán giả chờ đợi. Tên nam ngôi sao ấy tất nhiên là tôi nhớ, nhưng vì lịch sự, tôi không viết ra đây.

Sau đấy vài ngày, tôi đến tạp chí Điện ảnh thì thấy một cuốn album để trên bàn, do anh Bảo, một nam phóng viên giữ. Mở nó ra, tôi thấy cái hình của Đàm Vĩnh Hưng.

Nhìn vào hình, thấy đó là một chàng trai không cao lớn, mặc áo lưới và... nghèo.

Hưng không nói nhiều về cái nghèo của mình ngày xưa. Nhưng có lần anh thổ lộ là đã từng đói không có cơm ăn theo đúng nghĩa đen sì của từ này. Thế là đủ, vì khi ở Sài Gòn, bạn không cơm, thiên hạ sẽ hiểu bạn đến đâu, “tậu” tới độ nào.

Nhiều kẻ ngạc nhiên vì “*Dạ vũ trắng*” của Đàm Vĩnh Hưng. Tôi thì không, vì tôi biết anh thích màu trắng từ... bé. Từ xe máy tới xe hơi, anh đều khoái trắng, nói gì tới âm nhạc. Chẳng biết Hưng có thích tóc trắng hay không, nhưng chưa khi nào tôi thấy anh tóc đen. Ít nhất cũng pha vàng hoặc pha da cam.

Đàm Vĩnh Hưng “nổi” bằng giọng ca, không ông bầu, không

công ty, không bỏ tiền mua báo chí (hay ít nhất cũng không bỏ tiền nhiều). Anh đúng là “từ nhân dân mà ra”. Có lần tôi đi mua đĩa phim lậu ở Huỳnh Thúc Kháng, suốt trong hơn giờ đồng hồ chọn phim, thấy tụ điểm mở đi mở lại bài “*Xin lỗi tình yêu*”, tôi biết bà con khoái Hưng cỡ nào.

Hưng là một trong những ca sĩ hiếm hoi của Việt Nam hát “sến” cũng được, mà hát “sang” cũng xong. Chưa kể khả năng kỳ lạ là biến sang thành sến và biến sến thành sang. Anh có đủ khách của đủ mọi lứa tuổi. Đạo diễn Huỳnh Phúc Điền có lần bảo tôi: “Chỉ mình Hưng cũng làm nên một chương trình.” Tôi tin ngay. Nếu nói mình Hưng cũng làm nên một “xi-căng-đan”, tôi càng tin hơn. Thực tế hình như đã có.

Nhiều ca sĩ khi thành danh rồi, nói mình mở đầu không hát để kiếm sống mà vì mê âm nhạc. Tôi không biết Hưng vì cái gì và không định hỏi. Nhưng có một điều chắc chắn, lúc thành danh, Hưng có lắm khi hát để hát trong khi có vài anh chỉ hát để kiếm tiền!

Đàm Vĩnh Hưng là nam ca sĩ có cá tính, nếu không nói rằng có cá tính nhất hiện nay. Mà cá tính chắc ai cũng biết là con dao có lưỡi không xương, cán của nó luôn luôn nằm trong tay kẻ khác. Nhưng Hưng bất cần. Một phần vì anh bướng. Một phần vì anh kiêu. Một phần vì anh kệ xác chúng.

Trong giới ca sĩ, có truyền thuyết là Mr. Đàm chơi đẹp. Anh thương đàn em, bao đàn em theo kiểu đại ca. Khác với chủ trương của nhiều ngôi sao không ăn của ai cũng không cho ai ăn, hình như Hưng thích tụ tập và đàn đúm.

Hưng là ca sĩ có ngẫu hứng thật sự khi biểu diễn. Anh có những phút thăng hoa và không làm chủ được mình. Nếu biểu diễn cạnh chuồng cạp, lúc cao trào, anh có thể tưởng con

cạp là con gà con, thế nào cũng thò tay vào mồm nó.

Hưng cũng thuộc loại người thích cái gì thì thích như điên, và ghét cái gì chỉ muốn giết phăng đi cho xong. Một chiếc áo sơ mi, một cái khăn quàng cổ, một vở kịch, nếu được hay bị Hưng chắm thì toi đời. Anh sẽ xơi tái nó và xơi tái kẻ nào định xơi tái trước anh.

Hưng cũng là người nhạy cảm về ngôn từ, trong khi đa số chúng ta chỉ nhạy cảm với mùi vị. Anh biết thế nào là một câu hay, và thế nào là một câu ngày mai sẽ hay.

Quan sát Hưng, tôi biết anh thích tiêu tiền chứ không thích cất tiền. Ăn ngon, mặc đẹp, đeo kim cương lấp lánh, Hưng tận hưởng cuộc sống và để cho cuộc sống tận hưởng mình. Nếu đêm khuya thanh vắng, có ai đào hố chôn vàng để dành trong vườn thì chắc chắn không phải là Đàm Vĩnh Hưng. Nếu chúng tôi có gì giống nhau thì ở chỗ ăn nói chả kiêng dè. Hưng có khả năng nói những gì mình nghĩ và kém khả năng nói những gì thiên hạ thích nghe.

Điều quan trọng nhất là Đàm Vĩnh Hưng có giọng ca và giọng đó không lẫn với ai cả. Hưng xấu kiểu Mr. Đàm và tốt kiểu Đàm Mr. Với một nghệ sĩ, như thế là ok!

HIẾU HIỀN – HUY CHƯƠNG VÀNG VỀ KỲ QUẶC

Những kẻ nông cạn cứ tưởng Hiếu Hiền phổi bò, tai voi, gan ngỗng... nghĩa là chả có sự tinh tế gì cả. Chúng nhằm một cách thâm hại.

Tên đời này có những người đàn ông sinh ra đã xấu. Trên đời này cũng có những chàng trai sinh ra đã đẹp. Hiếu Hiền không phải hai loại đó. Anh vừa xấu vừa đẹp và cả hai đều ở mức độ đỉnh cao.

Còn ai mập hơn Hiếu Hiền được nữa? Trọng lượng của anh đủ dùng cho ba người. Chẳng hạn khi các nghệ sĩ đi lưu diễn trên xe hơi mười sáu chỗ, thì riêng xe có Hiếu Hiền chỉ chở được mười ba mà thôi.

Còn ai thấp hơn Hiếu Hiền được nữa? Thiên hạ kháo nhau có lần trong một lớp học, Hiếu Hiền bị thầy giáo phạt vì khi thầy vào không đứng lên chào. Thực ra, anh đã đứng nhưng vẫn không cao hơn những học sinh khác đang ngồi.

Nếu kể thêm các chi tiết khác như tai, răng, xương sườn... thì Hiếu Hiền vẫn giữ huy chương vàng về kỳ quặc. Đó là chưa kể bàn tay anh có năm ngón như năm quả chuối, đã thế tay phải

chuối Tây, tay trái chuối Ta. Mũi anh rộng menh móng như biển cả, còn đầu gối lúc nào cũng sưng phồng.

Nhưng cũng chả đứa nào đẹp trai hơn Hiếu Hiền. Da anh nâu sạm và lông lánh như mật ong có rắc kim tuyến, mắt anh ướt, mềm mại như mắt thỏ non, còn môi anh đỏ hồng, bóng như thường xuyên thoa son Thái Lan. Khi Hiếu Hiền cười, hàm răng anh lóe lên như tia chớp trong đêm giao thừa, khiến tất cả các cô người mẫu đều ngây ngất.

Lần đầu tiên tôi được chiêm ngưỡng dung nhan Hiếu Hiền là ở công ty Điện ảnh Toàn Cầu có tên BHD (có nghĩa: Bỏ Hiền là Dại), anh đang ngồi trong phòng lồng tiếng cho phim “Ngôi nhà hạnh phúc”. Tôi tình cờ đi ngang qua, thấy trong phòng tối sao có cái gì sáng rực, bèn thò đầu vào nhìn thì thấy Hiếu Hiền. Tôi mê mẩn nhìn như đứa bé nhìn phim “Gấu trúc Kung-Fu”. Khi tôi rút đầu ra thì có một nhân viên đến thu tiền vé. Thời đó, Hiếu Hiền nổi đến mức chỉ bán vé vào xem anh, BHD đã có đủ kinh phí để sau đó làm phim nhựa cho Vũ Ngọc Đăng.

Sau tác phẩm bất hủ “Bỗng dưng muốn khóc” (nằm trong số một tỷ phim truyền hình ăn khách nhất mọi thời đại), Hiếu Hiền bỗng chói lóa trên bầu trời Điện ảnh Việt Nam. Tất cả trẻ em, người lớn, giáo sư, xe ôm, cảnh sát hay tội phạm đều biết anh. Thậm chí có chủ trang trại kể với tôi rằng buổi sáng khi gà vịt ra sân, chúng toàn bàn chuyện Hiếu Hiền. Sinh ra trong một gia đình có truyền thống văn hóa, Hiếu Hiền là kết tinh của những đức tính văn nghệ dân gian. Anh lễ phép đến kinh hồn, lễ nghĩa đến phát sợ và dễ thương đến nổi da gà.

Tiếp xúc với Hiếu Hiền, cảm giác đầu tiên là sự gần gũi. Dù có từ máy bay bước xuống, anh cũng như mới từ trong lều chui

ra. Cảm giác thứ hai là Hiếu Hiền hình như chẳng diễn gì cả. Mọi cử chỉ, lời nói của anh trên phim, trên sân khấu cũng là nói ngoài đời.

Những kẻ nông cạn cứ tưởng Hiếu Hiền phôi bò, tai voi, gan ngỗng... nghĩa là chả có sự tinh tế gì cả. Chúng nhắm một cách thảm hại. Chỉ những ai có hân hạnh tiếp xúc thường xuyên mới biết Hiếu Hiền thông minh và tinh tế. Anh biết khai thác bản thân một cách vô tận, kết hợp tài tình giữa nội tâm và ngoại hình, đưa ra công chúng một hình ảnh độc đáo, hoàn hảo không giống bất cứ kẻ vớ vẩn nào.

Nếu như Lương Mạnh Hải thư sinh, Bình Minh lịch lãm, Huy Khánh tay chơi thì Hiếu Hiền chắc khỏe. Giao một việc gì đó cho anh, bạn có thể yên tâm đi ngủ, khi thức dậy thì việc đã hoàn thành.

Tuy thường xuyên đóng hài, nhưng với bạn bè và gia đình, Hiếu Hiền là chính kịch. Anh sợ vợ theo đúng luật lệ, nề bạn theo đúng lòng vị tha và kính thầy theo đúng lễ nghĩa. Hiếu Hiền không bao giờ gây cho người xung quanh cảm giác cẩu thả hay bừa bãi thường có ở văn nghệ sĩ tự do.

Gần đây, tuần nào tôi cũng gặp Hiếu Hiền trong chương trình vĩ đại mang tên *"Đội tuyển tôi yêu"*. Lê Hoàng và Hiếu Hiền mâu thuẫn trầm trọng về nhan sắc, về ẩm thực nhưng đều cùng mền mọ nhau về... tài năng.